

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SAU

TOA-SOẠN VÀ TRI-SỰ: 80, ĐƯƠNG QUẢN - ANH — GIẤY NÓI SỐ: 874

GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: 1\$60 — Mỗi số: 7 — Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$50 — 6 tháng: 3\$50

HỘI PHẬT GIÁO

THẾ-KỶ này là thế kỷ cải-cách. Không một sự gì, một sáng-kiến, một sáng-tạo, một chánh-thệ của thế-kỷ trước mà ngày nay người ta không thay đổi, thêm bớt cho được tốt hơn, hợp thời hơn.

Cu Nguyễn-năng-Quốc và những người đồng-chí của cụ ý chừng biết thế, liền đứng lên định cải-cách và chấn-chỉnh phật-giáo. Thế là Hội phật giáo thành lập.

Hội phật giáo thành lập cơ thể sẽ là một sự rất hay cho cách sinh-hoạt của quần-chúng.

Vì chúng tôi tin chắc rằng các ông lập Hội phật-giáo không có mục-dịch đưa quần chúng noi theo con đường tu hành để mau chóng tới Nát-bản, tới Cực-lạc thế-giới. Cứ để mặc họ, họ cũng đi tới nơi ấy ngay. Chỉ sợ họ lại hấp tấp quá mà thôi.

Vì chúng tôi tin chắc rằng các ông lập Hội phật-giáo không có mục đích đem phật-giáo đem môn triết lý tôn giáo gay go ấy ra giảng cho quần chúng hiểu. Phải, họ hiểu sao được. Mà hiểu làm gì mới được chứ. Thì hãy dạy bọn họ sống đã nào!

Chúng tôi chỉ trông thấy một mục-dịch ấy của phật-giáo:

Dạy người ta sống.

Sống nghĩa là hoạt-động.

Đạo phật ghét sự tối tăm, dằn dộng như ghét quân thù, tuy phật tử khi xưa không có quân thù.

Mà muốn hoạt-động cho phải đường, tất không được dằn dộng, tối tăm.

Vậy muốn sống, tất phải sáng suốt và muốn được sáng suốt tất phải học.

Nếu các ông lập hội phật-giáo cũng nghĩ thế thì sẽ là những ân-nhân của bọn bình dân chúng tôi. Chúng tôi đang khát học để ra khỏi vòng tối tăm, dằn dộng thì các ông lại muốn dùng phật-giáo để mở tai, mở mắt cho chúng tôi, cũng như ngày xưa Phật-tử diễn giảng cho những người nào có tai, có mắt nghe. Mà nhờ Phật-tử, bọn bình dân chúng tôi đều có tai, có mắt, lại có cả óc nữa.

Cố nhiên là ngày nay sự học để ra khỏi vòng tối tăm, dằn dộng khác xa với ngày xưa.

Ngày xưa, phật tử sống vào thời dã man, người ta chỉ biết chém giết lẫn nhau, nên Phật-tử dạy những điều răn ràng là những ý-tưởng xả thân, cứu thế.

Ngày nay, ta sống vào thời văn-minh, năm giống coi nhau như anh em một nhà, yêu mến nhau như chân tay của một thân-thể, thì ta lại phải học hết các thứ cần phải học (những món ấy hẳn là nhiều hơn thời xưa) để có thể nhờ đó mà giúp đỡ lẫn nhau bớt nghèo, bớt khổ.

Vì vậy chúng tôi tin chắc rằng các ông lập Hội phật-giáo thế nào cũng sẽ dựng nên rất nhiều trường để dạy cho quần-chúng khỏi dốt nát và biết hoạt động trên con đường đời, nghĩa là biết sống.

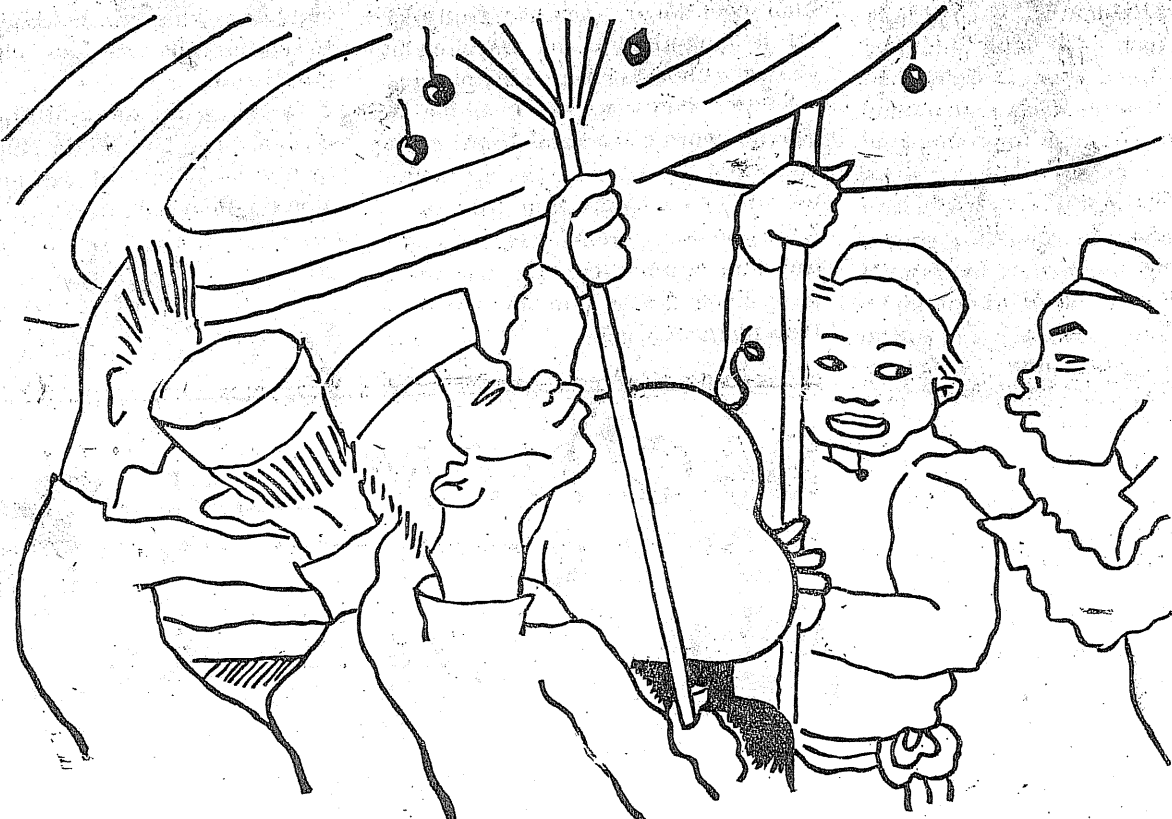
Trái lại, nếu các ông lập Hội phật-giáo chỉ định dạy người ta tụng niệm những câu; « nam vô a di đà phật » để quên sự thống khổ thì xin các ông nghỉ lại mà buông tha linh hồn chúng tôi ra thôi. Đó cũng là các ông cứu khổ cứu nạn cho chúng tôi lắm lắm rồi.

Nhị Linh

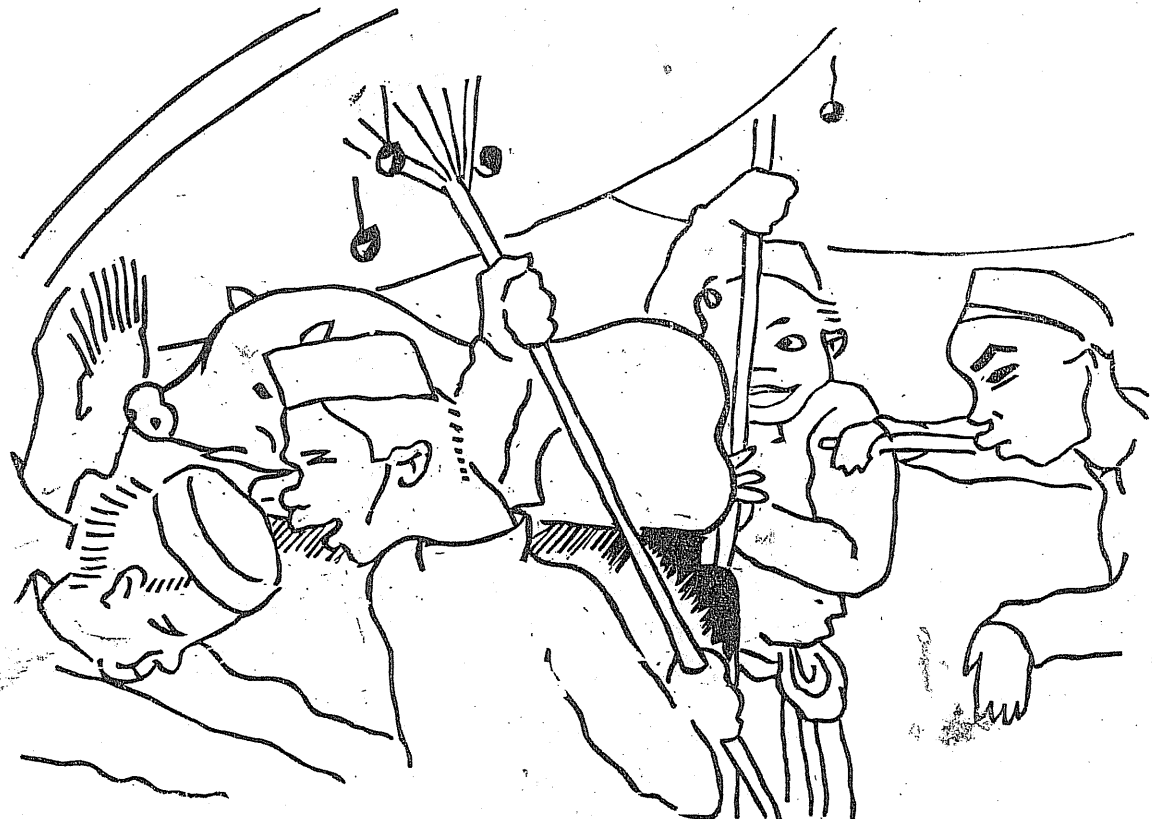
BỎ TY KIỂM-DUYỆT

Bắt đầu từ 1er Janvier 1935, ty kiểm-đuyệt không còn nữa. Sẽ có bài điều văn của Tú-Mơ. Việc này là một việc rất quan trọng, chúng tôi sẽ nói đến nhiều trong những kỳ sau. Tiếc đây xin có lời trân trọng từ biệt các ngài trong ty kiểm-đuyệt. Các ngài đã làm bồn phận các ngài. Chúng tôi đã làm bồn phận chúng tôi. Tuy đôi bên có khi trái ý nhau chút ít — đó là lẽ tự nhiên — nhưng sau một cuộc chung sống khá dài về tinh thần, lúc chia tay không khỏi nhớ nhung, thương tiếc. Tiếc thì tiếc, thương thì thương, các ngài cũng như chúng tôi đều ao ước rằng cuộc phân ly này sẽ là cuộc vĩnh biệt.

TÚ-LY, NHẬT, NHỊ-LINH, TÚ-MƠ, THỂ-LỮ, LÊ-TA, THẠCH-LAM, KHÁI-HƯNG, CHÀNG THỨ XIII, ĐÔNG-SƠN và NHẬT-ĐẠO-GẠO.



Xả Xệ đi lọng ?



NGƯỜI NHỜ ĐÉN LẠI VIỆC



Lòng hy-sinh của quan lớn

Hôm 25 tháng 10, thành phố Hà-tĩnh bị úng thủy.

Mưa xuống tầm tã, các phố xá lụt ngập trên một thước tây, chỉ có chỗ dinh các quan ở là nước đứng không tới mà thôi: nào ai còn dám bảo nước chảy chỗ trống.

Dân sự già trẻ lán nạn đưa nhau tới dinh các quan cả. Ông Công-sứ Jeannin chịu khó lội bì bõm khắp thành phố để xem tình trạng hư hại của nhân dân, ông chỉ vận sơ-mi, mang quần đùi, ngoài lại khoác cái áo toi là của ta, trông không khác gì một con nhà lam-lũ.

Ông ta lội khắp nơi mới phát minh ra được một điều: là không thấy các nhà chức trách annam nào cả. Ông rất lấy làm lạ. Nhưng tôi lấy làm lạ rằng ông lấy thế làm lạ, vì có gì là lạ: các quan annam đang đánh tổ-tôm với nhau trong dinh, chứ còn ở đâu nữa.

Ông ta lội đến gần dinh quan annam, bỗng thấy ở cửa thành một ông quan annam, khăn áo chỉnh tề, cổ thông lồng cái thể bài, cười cồ một chú lính, bắt lợi đi xem nước. Ông thấy vị quan ngồi trên kiệu xe lỏi mới ấy, lấy làm giận lắm. Nhưng đó là vì ông không biết đạo Khổng: người quân tử lúc gần chết còn phải buộc giải mũ cho ngay ngắn rồi mới chết, thì lúc nước lụt, khăn áo cũng phải cho chỉnh tề! Như vậy vị quan kia là một người quân tử mà ông Jeannin không biết vậy.

Viên quan trông thấy ông Jeannin mang áo toi, đội nón thì ngỡ là chú nhà quê khốn nạn nào đi tị nạn, nên vẫn nghiêm chỉnh ngồi trên cỗ người lính, buộc lại giải mũ.

Đến lúc giáp mặt ông Sứ, thì người lính quan cười, nước đã ngập đến bụng. Trông thấy ông Jeannin, quan giạt mình hoảng sợ, đành hi-sinh bộ quần áo rơi bùm xuống nước chào quan Sứ.

...Thành ra lúc đó, quần áo quên mất cả lễ nghi, bùn bẩn lấm be bét cả: còn gì là thể thống một ông quan quân tử! Đáng tiếc.

Tăng-Cương hòa-thượng làm chay

Su lớn, sự nhỏ, vãi lớn, vãi nhỏ ở chùa bà Đá có đăng báo mấy lời sau này:

«Đàn chay của sơn-môn chùa bà Đá Hanoi lập lên trong ba ngày 15, 16

17 tháng 11 annam đề cầu siêu-linh tịnh-độ cho vong-linh những người bị nạn vì mấy trận bão lụt trong Trung-kỳ, nhất là hai tỉnh Nghệ-an và Hà-tĩnh, đã được thập phần viên-r

«Vây hết thấy tăng-ni trong sơn-môn chúng tôi xin kính lời tạ trọng cảm ơn thập phương thiện-t' đã vì lòng từ-bi quảng-đại đến lễ, nhat và chúng giám việc công-đức của cả Sơn-môn chúng tôi. Chúng tôi xin cầu trời phạt giáng phúc luôn luôn cho các ngài được vạn sự khang cát.

«Nam vô a di đà phạt. Đỗ văn-Hy, tăng-cương trụ-tri chùa bà Đá Hanoi.»

A di đà phạt! sư, vãi chùa bà Đá, theo lời Tăng-cương hòa-thượng, đã làm được một việc công đức... công đức đối với người chết.

Vong linh những người chết vì nạn bão lụt ở Nghệ-tĩnh nhờ Sơn-môn — hay nói cho đúng hơn, đồng-bang-môn chùa bà Đá mà được siêu-sinh tịnh-độ... Nhưng còn người sống đang ngắc ngoải, bắt dạm, nhờ cỗ ăn cho khỏi chết đói ở miền bắc Trung-kỳ? Có lẽ tăng-ni chùa bà Đá cũng làm chay-cầu cho họ chóng về tây phương.

Số tiền làm chay kia, đem mà làm cỗ cho người sống ăn dễ thường cũng cứu được vô số là nhân mạng. Nhưng, đối với sự cụ Tăng-cương, cứu vớt họ không có công đức bằng làm chay cho linh-hồn người chết: thảo nào mà sự cụ tự khen là việc công-đức của sự cụ thập phần viên-mãn.

Người chết đã, còn người sống chịu khổ, mặc! muốn sung sướng hơn, thì chết đi: lúc đó sẽ được ăn cỗ chay.

Các người bị nạn ở Nghệ-Tĩnh còn đợi gì nữa.

Hội-nghị Bàn-tròn

BỮA thứ tư 19-12-34 vừa rồi, chiếc tàu biển d'Aragnan đã đến Marseille.

Chiếc tàu ấy đã được cái hân hạnh đặc biệt đưa mấy ông Nguyễn-văn-Vĩnh (xin nhớ cho rằng Vĩnh như vịnh Bắc-kỳ chứ không phải Vĩnh như vịnh viễn), Nguyễn-Thiều và Nguyễn-Đệ, ba nhà đại biểu cho Đông-pháp nhà nước cử sang dự Hội-nghị kinh-tế thuộc-địa mà lắm báo hay tăng bốc đặt cho cái tên rất oai-nghị: Hội-nghị Bàn-tròn.

Có một điều là các ông đại-biểu nọ lên đến Paris thì hội nghị vừa bế mạc, thành ra các ông đến không được một việc gì. Ấy chết quên: được một việc rất quan trọng... việc xem phong cảnh kinh-đô Pháp. Cứ được một việc ấy cũng đáng khen rồi, ta không nên tiếc số tiền lớn nhà nước giao cho các ông làm lộ-phí.

Ta lại có thể tự an-ủi rằng các ông cố đến đúng hạn đề dự Hội-nghị Bàn-tròn chẳng nữa, thì kết quả cũng chỉ đến mĩ-mãn như vậy là cùng.

Oan hay không

BÁO Tiếng-dân có đăng một bài của ông «Dàn» (lẽ tất nhiên) than

BẮC NAM LIÊN-LẠC

BẮT ĐẦU TỬ MỪNG 1 THÁNG 1 NĂM 1935 CÓ ĐẶT

Chi-nhánh Phong-Hóa và Ngày-Nay

ở SAIGON — Số 160 Đường Lagrandière

Muốn cho hai tờ báo của các bạn có liên-lạc mật-thiết với các bạn, Muốn cho sự giao tiếp được tiện lợi khỏi phiền nãi xa xôi cách trở như trước, nên chúng tôi đã đặt ở số 160 đường Lagrandière một chi-nhánh Phong Hóa và Ngày Nay gồm có một tòa soạn và tri-sự phụ đề:

- Sân sóc một cách cẩn-thận chu-đáo đến người và việc ở miền Nam và ở Cao-Miền,
- Giao-thiệp với các bạn đọc báo, các bạn gửi bài giúp báo.
- Giao-thiệp với các đại lý bán báo ở khắp Lục tỉnh và ở Cao Miền.
- Giao-thiệp với các nhà buôn bán, kỹ-nghệ muốn đăng quảng cáo.

Vậy các bạn xa gần ở Saigon, ở Lục-tỉnh và ở Cao-Miền muốn cần dùng điều gì xin cứ lại chi-nhánh thương lượng.

Phong-Hoa kính cáo

Tứ Ly

thở hộ cho một người bạn bị phạt oan...

Nguyên ngày 7-12-34, nhà Đoàn phải người âm âm về khám rượu lậu ở làng Tài-lương, tỉnh Bình-định. Khám một lúc, bắt được một hũ rượu ở trong thửa ruộng của Đoàn-Thành cách xa nhà người ấy có một cây số mà thôi. Vì vậy Thành bị bắt giam, sau phải nộp phạt 76\$00 mới được tha.

Bị phạt như vậy mà bảo rằng oan làm sao được, ở ngoài Bắc cũng như ở đường trong, số người bị phạt như vậy nhiều lắm. Ở Hanoi xuất đời, mà ở Lai-châu hay Mường-khưm có miếng đất vô phúc nhà Đoàn tìm thấy rượu là bị phạt rồi. Mà phạt nào có ít: 200\$ và tiền chi-phí nọ kia nữa. Luật như vậy: nặng cũng phải chịu. Ta chỉ còn có thể hãnh diện rằng 200\$ nọ sung vào công quỹ lại lợi cho ta và đồng dân thiên hạ mà thôi.

Nhưng có người sẽ nhách mép cười, bảo sẽ ta rằng, ông Ruffier ở Saigon cũng bị ở trong tình cảnh ấy — nha thương chính, tìm thấy thuốc phiện trong nhà ông — mà lại được trắng án. Ông ấy khác, ta khác. Ta thì chỉ có một cách: là cắn răng mà lăn ruột trượng...

Bà Bang Phán

Bà Bang Phán vừa có quyền, lại vừa có của.

Bà lại có lòng thương người, thương cả loại người, mà trong đó có bà nữa.

Bà lại ở Hà-tĩnh, là một tỉnh thường hay bị tai nạn bất kỳ. Cho nên, cái lòng thương người của bà lại tỏ ra càng rõ rệt.

Hôm 24 tháng 10 tây, miền Hà-tĩnh, miền Nghệ-an bị bão lụt, mà tai hại hơn cả, nhất là huyện Hương-khê.

Tại huyện ấy duy có nhà bà Bang Phán với vài nhà khác là không việc gì, còn thì người chết, nhà trôi, dân tình thảm khốc lạ thường. Ý chừng ông trời xanh thương bà có lòng thương người nên mới chữa nhà bà ra.

Rồi, đến ngày phát chẩn, bà tỏ lòng thương người đến nỗi bà cũng muốn chung một số phận như họ, nghĩa là ăn mặc lam lũ đến chỗ phát chẩn xin cho bà.

Nhưng trời xanh không có mắt, người ta phát giác ra, quan không hiểu lầm lòng thương người của bà, lại đổ cho bà ăn chặn tiền của người nghèo khổ sắp chết đói, mà bắt phạt bà đến 10 tạ gạo.

Thế mới biết làm ăn nên oán. Từ nay, chắc bà không thương người nữa mà chỉ còn thương bà thôi.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi dứt nọc. Thuốc đi mau khỏi, lại không công-phạt, nên được anh em chi em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được dứt nọc, công nhân rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rất thịt, rức đầu nổi mề-đay, là mào gà, hoa khê, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh-đục. Cũng 0\$30 một ống. Xin mời quý bô lai hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÒNG, 33, Route de Huế (số cửa chợ Hòm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LY — Hải-phòng, M. Đức, 73, Belgique — Nam-dinh, Ich sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hải librairie Lac-son — Cao-Bàng, Vinh Hưng, 58, phố Thềm Yên-bay, Đông Tuân — Lao-Kay, Đai An — Vinh Huệ, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Phompenh, Hồng Bàng — Nhatrang, Sơn giảng 12, Rue Marché — Vientiane, maison An Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-ly xin viết thư về thương lượng.

Yên vườn đào, anh-hùng kết nghĩa,
Đánh Đốc-Buru, hào-kiệt lập công.

THẾ lớn thiên hạ, phân ròi lại hợp,
hợp ròi lại phân, ấy là lẽ tất
nhiên không thể chôn được.
Bảy nước cuối đời nhà Chu, chia sẻ
nhau ròi hợp nhất về nhà Tần; sau
nhà Tần diệt, Hán Sở tranh hùng ròi
hợp về nhà Hán.



Triều nhà Hán từ vua Cao-tổ chém
rắn lập nước, trải qua đời Quang Vũ
trung hưng, truyền đến vua Hiến-đế thì
chia thành Tam quốc.

Đời vua Linh-đế, những điềm bất
tướng phát hiện ra càng ngày càng
nhiều. Ngày rằm tháng tư năm Kiến-
ninh thứ hai, rồng biến hiện ra ở vùng
Hạ-long và ở Lock Neso ròi biến thành
một luồng ánh sáng xanh bay thẳng về
đất Ngụy.

Năm Kiến-ninh thứ tư, có nạn bão
lụt, rươi ở miền duyên hải tràn lên đến
tận Hà-nội, ròi biến ra trai gái từng
đàn, ôm nhau mà nhảy.

Năm Quang-hóa nguyên niên, gà mái
hóa gà sống, ở tỉnh Kontoun ve sấu
hóa tôm, rùa hộp, rùa cứng cổ và gà ba
chân, gấu hai mõm sinh sản ra khắp
nước.

Ngày mồng một tháng sáu năm ấy,
nổi súp-de nổ ở châu Văn-diên. Ngày
mồng bảy, một luồng khí đen bay vào
bác-cổ, ngày tháng tám, cầu vồng mọc
giữa hồ Hoàn-kiếm, núi Ba-vì lắc lư
như người say, một giải sông Đà nước
hóa thành rượu ty cả.

Tháng mười năm ấy, hàn thử biểu
xuống - 10°, cát biển Sâm-son hóa bạc
vàng, và bạc thật ở Hòa-bình hóa bạc
giả. Một con rùa ở miền Tây-ninh bỗng
dung nói tiếng người với người qua

TAM QUỐC

TÂN THỜI

DIỄN NGHĨA

em họ Trương, lớn là Giốc, thứ là Báo
út là Lương.

Trương Giốc vốn là học trò trường
Bưởi, thi hỏng bằng thành-chung, phân
chỉ lên rùng tư tử, may gặp ông cụ già
đầu tóc bạc phơ cho một quyển Niên
lịch thiên-thư, đề biết năm, số, thờ
giáo, gọi mưa, đi bình thiên-hạ. Giốc
lấy tạ, hỏi họ tên, thì ông cụ già ròi:
« Ta đây là Vinh-tử đại lão-tiền » nói
đoạn hóa ra cái tàu bay bay mất.

Trương Giốc được quyển Niên lịch
thiên thư, đem về luyện tập, thu đồ đệ
để mưu đại sự. Thanh thế đã lớn, Giốc
tức khắc khởi binh làm phản, tự xưng
là Thiên-công trướng-quân, ròi xâm
phạm vào địa phận châu U.

Quan thái-thứ châu U là Lưu Yên sai
người treo biển mộ quân đánh giặc.
Tin ấy đồn đến các huyện, có một vị
anh hùng ra ứng mộ.

Vị anh hùng ấy đọc sách, tính ôn
hòa, ít cười nói, mừng giận không lộ
ra nét mặt, vốn có chí lớn, chỉ thích
giao du với hào-kiệt trong thiên-hạ,
kể đáng người thì mình cao 1m80, hai
tai chày xuống gần vai, hai tay buông
quá khỏi gối, mặt đẹp như ngọc, môi
đỏ như son, tức là giòng giòi vua
Trung-son tinh-vương Lưu-Thăng, họ
Lưu tên Bị, tự là Huyền-đức, làm phu
ở nhà máy bóng.

Huyền-đức đọc bài cáo-thị trong biển
đương đứng thờ dài, bỗng có một
người võ vai nói lớn: « Đại trượng-phu
vì nước mà giúp sức, than thờ làm gì! »

Huyền-đức ngảnh lại xem, thấy một
người mình cao 1m85, đầu như đầu
báo, hai mắt tròn xoe, hàm én râu
hùm, tiếng như sấm. Hỏi tên họ, người
ấy đáp:



đường: « Hai nghìn năm nữa ta sẽ
hóa người, và sẽ đóng đô ở Thủy tiên
rang ».

Nhà vua thấy quang cảnh như vậy,
xuống chiếu hỏi các quan xem tai dị có
bởi đâu. Các quan đều cáo ốm, mãi
sau mới có một luật-khoa tiến-sĩ tâu
rằng đó đều do những điềm đen trên
mặt trời mà ra.

Bấy giờ trong quận Cự-lic có ba anh

— Tôi họ Trương tên Phi, tự là Dục-
đức, làm nghề bán cơm tày, vừa ròi
thấy ông thờ dài mới hỏi.

Lưu-Bị xưng tên, nói rõ chí nguyện,
ròi hai người cùng vào hàng uống rượu.
Bỗng thấy một người cao lớn, lực
lượng đầy một cỗ xe đến cửa, vào hàng
ngồi phịch xuống, gọi bồi dọn rượu.

— Mau! ta còn phải vào thành ứng
mộ ngay bây giờ, mau!

Huyền-đức nhìn xem thấy người ấy
mặt đỏ, râu dài, mình cao hai thước, oai
phong lâm-liệt. Huyền-đức liền đứng
đạy bắt tay, mời ngồi và hỏi tên họ.
Người ấy nói:

— Tôi họ Quan tên Vũ, tự là Thọ-
trường, sau đổi ra Văn-trường, lưu lạc
giang hồ đã sáu năm có lẻ.

Ba người đem chí nguyện ra bàn,
đều mừng rỡ khôn xiết. Hôm sau đem
rượu vang, bạch quy cùng các thứ bánh
ngọt và vài chai rượu mùi và rượu
đào, đốt hương đoạn thề kết làm
anh em, nguyện chết cùng ngày,
cùng năm. Thề xong, tôn Huyền-đức
làm anh cả, Quan Vũ thứ hai, Trương
Phi em út. Bèn mổ bò, quay lợn, làm
cổ linh đình, tụ họp dưng-sĩ trong làng
được hơn ba trăm người cùng đến vườn
đào ăn uống ròi mở cuộc khiêu-vũ.

Huyền-đức sai thợ chế hai thanh
kiếm, Văn-trường một thanh long đao
nặng 82 kilos, Trương-Phi một xà mâu
dài 2m50, ròi kéo dưng sĩ đến yết kiến
Lưu-yên. Theo Lưu-yên, Chu-tuấn,
Hoàng-phủ-tụng, Lê-Thực đánh giặc
khăn vàng, đi đến đâu, giặc bỏ khăn
chạy đến đấy.

Giặc khăn vàng tan, bọn Chu-tuấn
ban sự về trào. Tôn-kiên, Tào-tháo có
công mà nhất là có của dút cho lũ
hoạn-quan chuyên quyền thời đều
được hồ làm quan to. Thời nào cũng
vậy cả, mà Huyền-đức không biết, đợi
mãi mới được hồ làm quan-úy huyện
An-hỉ.

Huyền-đức giải tán quân chovề làng,
chỉ đem theo mười người thân tùy,
cùng Quan, Trương đến huyện An-hỉ,
làm việc quan, quanh năm không lấy
lễ dân một chút gì, nên dân đều lấy
làm lạ: một ông quan mà không ăn lễ
dút phải đâu là một ông quan. Mới đầu,
họ chớ là một người ngó-ngần, sau
mới cảm-phục.

Một hôm, Huyền-đức thấy báo có
quan thanh-tra chính-trị Đốc-buru đến
khám huyện. Huyền-đức vội đi đón
tiếp, lúc gặp Đốc-buru, Huyền-đức vái
chào một cách cung-kính. Đốc-buru
ngồi trên ô-tô hòm, chỉ gặt đầu. Quan,
Trương thấy vậy tức giận vô cùng.

Khi đến nhà quán dịch, Đốc-buru
ngảnh mặt về hướng nam, ngồi cao
ngất ngưỡng, Huyền-đức đứng hầu ở
dưới thềm. Đốc-buru cất tiếng hỏi:

— Thầy huyện Lưu! do chân gì ra
làm quan đây?

Huyền-đức đáp:
— Dạ, Bị này giòng giòi Trung-son
tinh-vương, khởi thân từ Trác-quận,
chém giết giặc khăn vàng, lớn, nhỏ

hơn ba mươi trận, có chút công nhỏ
mới được hồ chức này à!

Đốc-buru mắng lớn rằng:

— My giả mạo hoàng-thần, bao can
công-trang, hiện nay triều đình có nghi
định thái bốt quan-lại và rút lương
viên-chức các công-sở, my hiểu chưa?

Huyền-đức vàng dạ mấy tiếng, lùi
về huyện nha, cùng viên đệ lại bàn tính.
Đề lại nói:

— Lão Đốc-buru làm rừ như vậy,
chẳng qua chỉ chức soi của dút dây
thôi à.

Huyền-đức nói:

— Đành vậy, nhưng ta không lấy của
dân một tí gì thì lay đầu mà cung đốn
hắn?

— Chỉ tại ông không nghe tôi, không
ấn của dân mà thôi. Đòi thừ nhà ai
làm quan như ông không? Lương đã
it mà lại cung đốn quan trên: mỗi một



hôm giò cụ Thượng là mất vài chục bạc,
mỗi một canh tô tôm hầu cụ Bó là mất
dăm chục bạc, đó là không kể tết nhất,
lễ mừng thượng thọ hay mừng con cụ
Thượng đi lấy chồng. Để thường thăng
số phơ nhà cụ cưới vợ cũng phải mất
tiền nốt. Công cuộc như vậy mà quan
không ăn tiền sao được! Ý quan tốt
thật, nhưng chẳng nhẽ quan sống bằng
nước lã... Đến bây giờ cơ sự thế này
còn biết làm thế nào!

Ngày hôm sau, Đốc-buru không thấy
Huyền-đức lễ nghĩa gì, liền bắt ép đề
lại phải khai man là quan huyện hạn
dân. Trương Phi nghe tin cả giận, đôi
mắt tròn xoe, hàm răng nghiến chặt,
tức tốc cưỡi xe đạp đến quán dịch,
chạy thẳng vào hậu đường, thấy Đốc-
buru đương ngồi chính chện trong
phòng giấy mà đề lại thì bị trói dưới
đất.

Phi hét lớn lên rằng:

— Thăng một dân kia! Có biết ta là
ai không?

Đốc-buru chưa kịp với tề-lê-phôn
cầu cứu đã bị Trương Phi túm cổ lôi
tuột ra ngoài quán dịch, kéo thẳng về
trước huyện, trọi vào cột đèn ròi lấy
« ba-toong » phết mãi vào hai móng
đít.

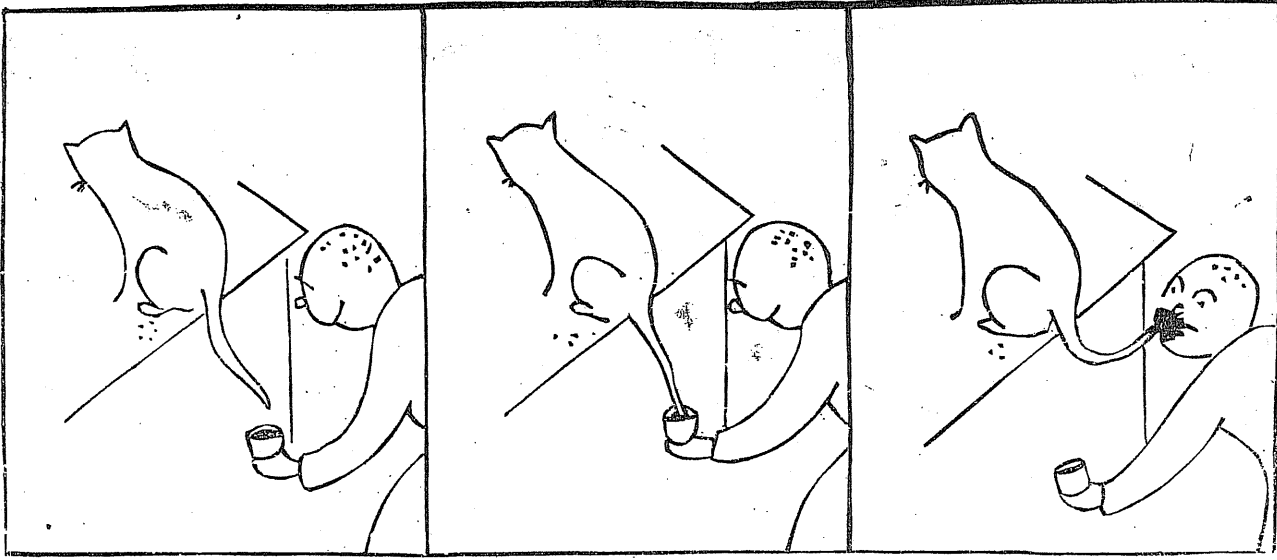
Huyền-đức đương ngồi buồn trong
nội nha, bỗng nghe ngoài cửa có tiếng
kêu la đau đớn, vội chạy ra thì té ra
cụ lớn khảm sai. Huyền-đức kinh hãi:

HAY NHẤT, DANH TIẾNG NHẤT TẠI SAIGON?

II. — Thuốc **Điê-l-kinh bạch-đái**, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khí huyết làm đầu, nếu khí huyết hư thì sinh ra trăm nghìn bệnh, là tại kinh không đều, tử cung hư hàn hư nhiệt, cùng hơi độc máu hư nhiễm vào, hay là sinh đẻ nhiều lần hư hỏng não động tử cung, sinh ra đau trướng dạ dưới, đau thắt ngang lưng, hai bên hông, huyết trắng ra nhiều, lúc vàng, lúc đục, có khi lẫn máu, lẫn máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người béo da thịt hồng hào, giá thật rẻ, mỗi gói 0\$30, nửa tá 1\$50, một tá 3\$00.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người ròi nên Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922, thì quý ngài thấy rõ hay dở thế nào.
Có bán tại: Nhatrang: Mộng lương, Quinhon: Hồ văn Bá, Quảng ngãi: Trần Cảnh, Quang nam: Trần huyện Mai, Tourane: Nguyễn hữu Vinh, Faifoo: Hoàng đức Vĩnh, Huế: pharmacie Vĩnh Tường
Quảng trị: Thông Hoạt, Vinh: Sinh Huy, 59 phố Ga, Thanh hoá: Nguyễn đình Văn, 71, Grand' rue. Nam định: Việt Long, 28, rue Chapeaux, Haiphong: Nguyễn văn Minh, 20, Bd Bonnal. Hanoi: Nguyễn văn Đức, 11, rue des Caisses và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lãnh đại lý do: Pharmacie ÔNG-TIÊN Annam dược phòng, 82-84-86-88, rue P. Blanchy Prolongée Phú-nhuận - Saigon (Cochinchine)



Tranh không lời

CUỘC ĐIỀM BÁO

— Chết chửa ! có làm sao thế?
 Trương-Phi đáp:
 — Cái thằng hại nước, một dân nà y chẳng đánh chết dễ chi.
 Đốc-buru mếu máo kêu:
 — Nhờ ông cứu mạng... cho.
 Huyền-đức vốn nhân từ, trong lòng không nỡ, liền thét bảo Trương-phi không được đánh nữa, rồi tháo ấn treo vào cổ Đốc-buru mà trách rằng:
 — Cứ tội my hại dân thật đáng giết chết, nhưng ta hãy tạm tha cho my... Ta đi đây.
 Đốc-buru lạy tạ. Nhưng khi bọn Huyền-đức đi đã khuất mắt, quan lớn lăm bằm rằng:
 — Được rồi! rồi ta sẽ làm cho mày biết tay. Không những mày mất chức mà tao còn kiện bồi thường danh giá nữa.

Đó thực là:
 Muốn ăn cũng chẳng sao ăn được,
 Đá lăm ai ơi mới bị đòn.
 Muốn biết sự thế thế nào, xin xem hồi sau phân giải,

Lời bàn của ông đốc học Phạm-văn-Thư

Nói rằng thế lớn nhỏ trong thiên hạ, phân chia, tán tụ, thì là sách đáng. Kia xem như tiền tài của nhân gian phân tán mỗi người một nơi, tụ họp vào tay chính phủ, rồi ở tay chính phủ lại phân phát đi các quan lại, các viên chức như ta đây hay ông giáo Lâm vậy. Phân ra ta với ông giáo Lâm, rồi lại họp nhất vào trong tay ta, để ta lại phân chia đi các ngã: gà quay, súp và các thứ khác.

Biết lẽ trời như vậy, quan thanh tra Đốc-buru kia thực là anh hùng vậy. Thế mà lại gặp tay vũ phu vô mưu như Trương-đức-Đức, đến nỗi đau đớn đến thân, thì phỏng có đáng giận không? Đáng giận mà đáng tiếc vậy.

(còn nữa)

Phạm Văn Thư

Bất lịch sự

ÔNG Nguyễn-triệu-Luật ở báo Nhật-Tân là một nhà phê-bình.

Giá ông cứ lấy địa-vị là một nhà phê-bình đứng đắn, đem cái thành-thực của mình mà phê-bình những tác-phẩm của các nhà văn-sĩ thì còn nói truyện gì.

Đằng này, ông cũng không hiểu thế nào là bổn-phận một nhà phê-bình nữa.

Đối với một nhà văn, ông có quyền khen người ta—cái đó thì không trở ngại gì. Nhưng ông cũng lại có quyền chê người ta nữa.

Cái quyền ấy bắt buộc nhà phê-bình phải đối với người mình phê bình một cách nhã-nhận, lịch sự.

Thứ nhất là không được lên mặt với người ta, và chớ có quên rằng người ta cũng là một nhà văn như mình, cũng có thể là một nhà phê-bình như mình được.

Ông Nguyễn-triệu-Luật lại không biết thế. Cái tính tự cao, tự đại vô lý không bao giờ để ông ta quên rằng xưa ông là một nhà gõ đầu trẻ, cái tính ấy lại làm cho ông ta tưởng lầm rằng những nhà văn ông ta phê-bình đều là những học trò ở dưới ông cả, đều là học trò ông cả.

Vì thế, trong lúc phê-bình, ông lên giọng một ông thầy dạy học, dạy bảo một người học trò.

Trong báo Nhật-Tân số 72, ông cũng lấy cái giọng ấy mà phê-bình cuốn « Tình em » của ông Nguyễn-nhuệ-Thủy và cuốn « Anh với em » của ông Nguyễn-lan-Sơn.

Tôi cũng không khen gì hai ông « thi-sĩ » ấy (nhất là ông Nhuận-Thủy) — và tôi cũng nhận rằng hai ông, về văn nghệ, còn vụng về lắm, và về tư-tưởng còn non nớt lắm.

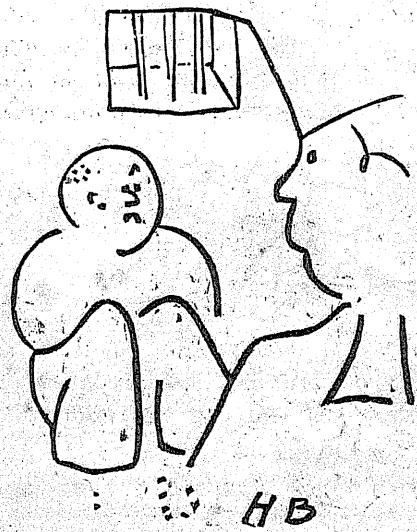
Tôi lại nhận rằng những thơ của hai ông làm ra cũng không hay ho gì.

Giá ông Luật phê-bình hai ông cũng nhận như thế, và chỉ nhận như thế thôi—thì ông ta có hiểu đủ bổn phận và quyền của một nhà phê-bình đấy.

Nhưng không—ông ta lên giọng một thầy giáo chữa bài của học trò, chữa phăng ngay những câu thơ của hai nhà « thi-sĩ ».

Thế cũng chưa đủ. Ông bảo, câu thơ này nghe được, câu thơ kia không nghe được,—cái đó là quyền của ông. Ông lại bảo câu thơ nên chữa như thế này, nên chữa như thế nọ — mà ông bảo một cách khiến cho hai nhà thi-sĩ kia không còn nghi ngờ gì nữa mà không nhận là học trò của ông ta.

Ông lại viết: « Xưa kia, khi còn gõ đầu trẻ, lúc chấm bài học trò, trước hết xem lướt qua bài, ghi lấy những câu được đề khen, những chỗ hỏng ở chỗ



“LUẬT SƯ — Bây giờ không còn cách gì cãi cho anh nữa.

TỘI NHÂN — Khó gì, ngài cứ nhận phăng là ngài làm việc ấy.

được đề xửa, còn ra nhiều khi cũng chỉ gạch qua một lượt mực đỏ mà thôi. Nay tôi duyệt-vấn hai ông chính là theo lối quen ấy. Hai ông cũng độc-giã cũng miễn cho mà đừng bảo tôi là lên râu. Với ai kia, chứ với hai ông, tôi không bỏ đầu... »

Đó, hai ông thi-sĩ đã nghe rõ chưa; hai ông lại cũng chưa đáng là học-trò của ông Luật cơ đấy.

Nhưng ai ấy thật không có quan-hệ gì đến ai, mà cả đối với hai ông, cũng không quan hệ gì cho lắm.

Cái chỗ quan hệ nhất, là chỗ ông Luật tưởng và cho mình là thầy dạy người ta, mà chính ông lại còn cần phải học.

Ông cần phải học lấy những phép lịch sự trên đàn văn, ông cần phải học lấy sự lễ độ và nhã-nhận, ông cần phải học cho biết bổn-phận và danh-dự của người cầm bút.

Ông cần phải học nhiều, thật nhiều...

Và cần nhất ông phải học đừng có « lên râu » ở những chỗ không thể lên như thế được!

Thạch-Lam

Đời Nay

ĐÃ XUẤT BẢN

hai cuốn sách mới:

MÁY VẦN THƠ của Thế-Lữ và TIẾNG SUỐI REO của Khái-Hung

1. VỀ MÁY VẦN THƠ, ngoài những cuốn dành riêng cho các bạn đặt tiền trước, in hai màu trên giấy thượng hạng, chúng tôi lại theo ý muốn nhiều người cho ra thêm những cuốn một màu trên giấy thường, giá bán 0\$60 một cuốn.

Những cuốn in hai màu không bán.

2. TIẾNG SUỐI REO là một tập truyện vui của Khái-Hung, dày 140 trang, giá bán 0\$40.

Mua sách gửi tiền trước về ông Trần Khánh Giur, giám đốc nhà xuất bản ĐỜI NAY.

Nếu mua cả sách lẫn báo thì có thể gửi về ông Nguyễn Tường Tam giám đốc báo Phong hóa.

Nhưng về việc mua sách, gửi riêng về ông Trần Khánh Giur thì vẫn tiện số sách cho chúng tôi hơn.

Tiền cước phí gửi lỗi bảo lãnh: 1 cuốn 0\$20, mỗi cuốn sau thêm 0\$06.

Các bạn mua năm P. H. được trừ 10%, mua trên 5 cuốn được trừ 20%.

Nhà xuất bản ĐỜI NAY kính cáo

Tuyệt hết bệnh lậu, giang

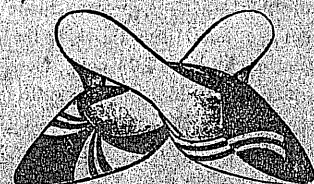
KIÊN TINH TRIẾT NỌC

Thư thuốc Kiên tinh triết nọc số 68 của nhà thuốc Bình-Hưng, ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng Lậu, Giang, đi nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, hay thức đêm, làm công việc gì nhọc mệt, hình như bệnh phục phát. Có người lại thấy đau xương, mình mẩy mỗi mệt, mà bệnh giang thấy giắt thịt, nổi mụn đỏ, có khi tóc lại bay rụng. Thì dùng ngay thứ thuốc kiên tinh triết nọc giá 1\$50 một hộp là khỏi (nhé 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (periode aiguë) sưng, tức, buốt, đau, đi đại giắt, dùng thứ thuốc Lậu số 58 0\$50 một lọ, chừng 5, 6 lọ là khỏi hẳn.

Bình Hưng 67, NEYRET (phố của Nam) HANOI (xế chợ cửa Nam trông sang)
 Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin, hoặc hỏi về bệnh gì xin đính theo timbre 0\$05

Gân xa nước tiếng

Kỳ hội chợ mới rồi hiệu giày “Kim Thời Chấn Long” được thưởng bằng cấp và mẽ đay bạc như vậy đủ tỏ ra là một hiệu đồng giày rất khéo. Tuy là mới mở mà đã được ân thưởng đến thế thực từ xưa đến nay chưa từng thấy. Trong nghề làm giày bao giờ. Vậy xin mời các bà các cô chiếu cố sẽ rõ cái đặc sắc của giày.



● KIM THỜI ●
CHẤN LONG
 38, HÀNG BÓ, HANOI

SỰ THẬT Ở MIỆNG TRẺ

(Nguyên văn của Tolstoi)

Rượu lậu

Một buổi chiều mùa thu. Cậu Ngọ lên 12 tuổi với cái Dần lên 6 đang đứng ở ngoài hiên, khóc sụt sùi. Trong nhà có tiếng người đánh nhau.

CẬU NGỌ ở bên cạnh chạy sang.

CẬU NGỌ — Đứng cả đây làm gì thế này?

CẬU NGỌ — Ấy, ông ấy lại say rượu đấy.

CẬU NGỌ — Ai? Ông Cả ấy à?

CẬU NGỌ — Chứ ai nữa.

CÁI DẦN vừa khóc vừa nói:

— Ấy, ông ấy đang đánh u tôi đấy.

CẬU NGỌ — Tôi không dám vào, ông ấy lại đánh cả tôi nữa.

CẬU NGỌ bảo cái Dần rằng:

— Thôi đừng khóc nữa. Khóc thời ăn thua gì. Thôi nín đi.

CÁI DẦN nước mắt dàn dụa:

— Nếu tôi là nhà nước, tôi sẽ dân sác những người nào bán rượu cho ông ấy uống. Tôi cấm không cho ai bán rượu nữa.

CẬU NGỌ — Thôi đi! chính nhà nước bây giờ cũng bán rượu đấy, nhà nước lại cấm không cho ai bán rượu nữa để được nhiều lợi.

CẬU NGỌ — Chỉ nói vậy.

CẬU NGỌ — Nói vậy. Thử đi hỏi xem bác phó Năng tại sao phải bỏ tù? Tại bác ấy bán rượu lậu làm thiệt hại cho nhà nước.

CẬU NGỌ — À! ra thế đấy. Tôi cứ tưởng bác ấy làm điều gì trái luật nhà nước.

CẬU NGỌ — Chính thế. Luật nhà nước cấm không ai được bán rượu lậu.

CẬU NGỌ — Anh nói vô lý quá. Để mai tôi hỏi thầy giáo xem. Thầy chắc biết.

CÁI DẦN — Còn tôi, tôi cũng cấm bán rượu, vì ai uống vào thời đánh chí mạng, không nể ai cả.

Ngày mai, ông Cả lại đi uống rượu, u cái Dần mặt sưng bươu, vào bếp vo gạo.

Cậu Ngọ đến trường, thấy thầy giáo đương ngồi hút thuốc lá, bèn đến chào.

CẬU NGỌ — Thưa thầy, có phải nhà nước bán rượu để lấy tiền không, còn bác phó Năng vì bán rượu mà phải bỏ tù không?

THẦY GIÁO — Mày nói láo, mà ai bảo mày thế là ngu, không biết gì. Nhà nước là nhà nước. Bác phó Năng phải bỏ tù là vì bán rượu không có thuế, làm thiệt đến nhà nước.

CẬU NGỌ — Thưa thầy, sao lại thiệt?

THẦY GIÁO — Vì chỉ nhà nước là có quyền bán rượu thôi. Mỗi thùng rượu thực giá đáng độ tám đồng, thời bán được những hơn hai chục bạc. Tiền lãi ấy cho vào tiền nhà nước, mỗi năm được độ hơn triệu bạc.

CẬU NGỌ — Thế ra dân càng uống nhiều rượu bao nhiêu, nhà nước càng được nhiều tiền thuế bấy nhiêu sao?

THẦY GIÁO — Chính vậy. Nếu không có cái tiền lãi ấy thời lấy đâu trả tiền được quân lính, lấy đâu chi tiêu về việc học, về những việc ta phải cần dùng đến.

CẬU NGỌ — Nhưng tại sao lại bán rượu lấy tiền. Cứ lấy ngay tiền ở dân có được không?

THẦY GIÁO — Luật nhà nước như thế. Thôi! Ít truyện chứ, vào lớp học đi.

(Lược dịch)

Dịch là... sai

NGƯỜI ta thường cho dịch văn là một sự khó, là phạm cái tội làm phẫn, vì không mấy khi dùng được những ý nghĩa của nguyên văn.

Có lẽ. Không mấy khi dùng được ý nghĩa, nhưng không phải là không bao giờ có thể dùng được ý nghĩa đó.

Ấy thế mà có một hạng người dịch không bao giờ dùng được đây.

Hạng người ấy là hạng người không biết chữ.

Sự ấy thì đã hiển nhiên rồi — cho nên « quand la chair succombe » họ dịch là « khi xác thịt lìa ra », « les anges de l'enfer » họ dịch là « những quỷ-xử dưới địa-ngục ».

Nhưng những nhà viết báo — nghĩa là những người biết chữ — dịch cũng không hơn gì họ, mới đáng buồn cười chứ.

Người ta còn nhớ cái « khách sạn thành phố » (hôtel de ville) của báo Đông-pháp.

Gần đây, báo ấy lại tìm dịp để tỏ cho ta biết cái tài dịch nữa. Đông-pháp số 2814, trong bài « Ai thay ông Thalamos »: có lẽ một trong mấy ông này sẽ được bỏ chức ấy, ông Cavalier... ông Louis Laloy giáo-sư trường trung-học Pháp-quốc (collège de France)... »

Collège de France mà dịch là « trung-học Pháp-quốc » thì Hôtel

de ville dịch là « khách sạn của thành phố » là phải lắm rồi, không còn án hận gì nữa.

Báo Văn Học cũng bắt chước khoe cái tài dịch văn tày: (V. H. số 66, dịch Pháp văn):

... Ils en diront autant des grandes maximes de morale, de celle-ci de Zoroastre: « Dans le doute, si une action est juste, abstiens-toi »...

— Những câu luân-lý cách-ngôn như câu này của ông Zoroastre:

« Hễ hồ nghi là một việc nghĩa, thì đừng làm »... họ cũng bảo thế.

Vậy thì bao giờ biết chắc việc đó bất nghĩa, báo V. H. hằng làm.

Đến lượt báo Tiếng dân (số 754, bài Phụ-nữ diễn đàn):

« ... Chạy không ích gì, cốt là đi cho nhắm đường. (1) (Rien ne sert de courir, il faut partir à point) xin nhắc chị em câu danh ngôn thiết thực... »

Đi nhắm đường như Tiếng-dân đó cũng chưa ích gì, cốt nhất là dịch cho phải đường.

Thạch-Lam

(1) Phải đường.

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN
PHONG HÓA TUẦN BÁO

GIÁM ĐỐC: Nguyễn-Tường-Tam

Mua báo kể 1 đến 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về Ô. Nguyễn-Tường-Tam



LÝ TOÉT — Bác xã gái có nhà không? Không biết tại sao bác gái treo cờ ở ngoài giàn bí nhà tôi.

VỢ XÃ XỆ — Ờ! giờ ơi! Thầy nó ơi! làm sao đến nỗi thế này!

VỢ XÃ XỆ — Ờ! lạ quá! Cái áo không.

THẦY TƯỚNG MINH NHƯ KÍNH

lại mới sang

Năm ngoái thầy đã nổi danh ở Hà thành. Thầy về Tàu thăm nhà nay mới sang. Thầy cũng đã từng đi du lịch các nơi như Xiêm La, Ai Lao, Cao Mên, và Trung Nam Bắc Kỳ, ai cũng biết tiếng thầy học đạo chính tông, rất tinh tường về khoa tướng số.

Trong đời người cần phải biết những điều quá khứ, vị lai như muốn tránh giữ, gặp lành tài lộc may mắn thế nào, mệnh mạng con cái, cầu việc hôn nhân—gia trạch âm phần, vậy ai muốn rõ nên mau mau tìm đến thầy, thầy sẽ đoán cho mà nghe. Giá cả tính phải chăng. Hiệu thầy Minh như-Kính ở 55 phố. Hàng Đào, Hanoi.

LIBRAIRIE NOUVELLE

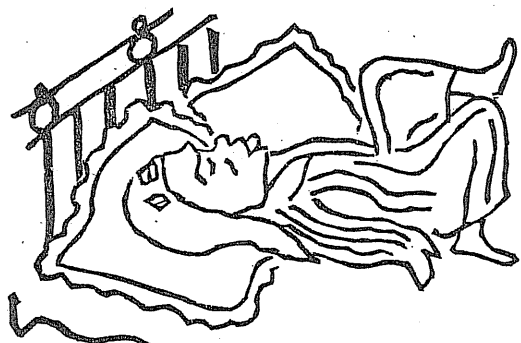
PLACE NÉGRER HANOI

Có bán đủ báo chí, sách, vở và các đồ dùng của anh em chị em học sinh. Tuần lễ nào cũng có báo và tạp chí ở bên Pháp sang. Có giấy viết thơ thượng hạng, lịch sự đủ các màu và các format.

HÀNG RẤT TỐT ĐẸP — GIÁ CỰC KỶ RẺ

Tặng kính, tặng phú lại tặng xương

Tú-Mỡ



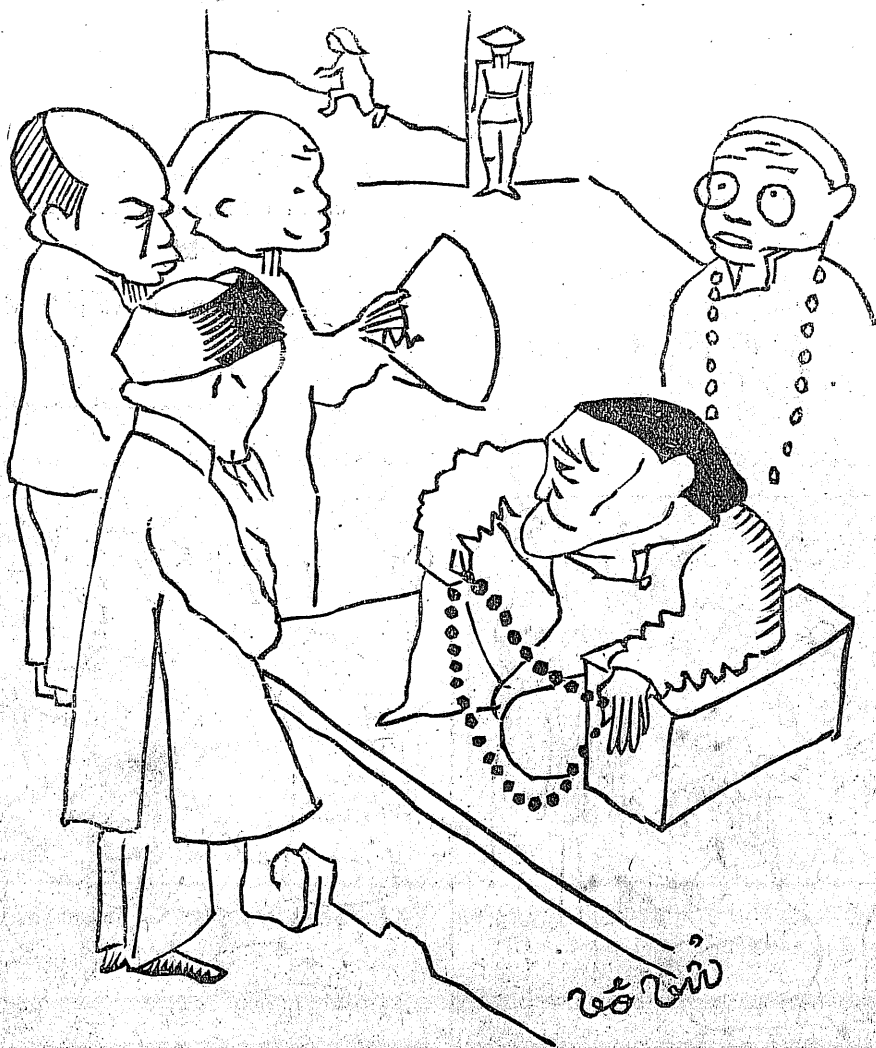
TẠI SAO HÒA - THƯỢNG
TẶNG-CƯƠNG KHÔNG CÓ MẶT
TẠI HỘI - NGHỊ PHẬT-GIÁO ?



1 - 9 giờ sáng hôm ấy hòa-thượng Tặng-Cương còn đang « tặng kính » trên giường ngái ngủ.

2 - Bỗng tiếng trống inh ỏi nhắc cho người biết hôm nay hội-nghị Phật-Giáo. Hòa Thượng ngự lên võng điếu tới chùa Quán-sứ.

Giọng đường Hòa-Thượng nhằm lại mấy điều thỉnh-cầu của ngài sẽ xin tại hội-nghị: một là nhờ Cát Tường nghĩ kiểu áo mới cho các sư bà; hai là cho các sư ông tự do tu, tu gì cũng được



Nhưng đến nơi, trông thấy sư tổ Vinh-Nghiêm ngồi trên sập, quan thượng Nguyễn-năng-Quốc đứng dưới đất, Hòa thượng thấy rộn « tóc gáy » liền ú té chạy.

ÔNG ĐỒ GÀN

L. T. S. — Ở Hòa-bình có một ông nổi tiếng là Đồ-Gàn. Ông Đổng-Bích ở Nho-quan có viết một bài về ông Đồ-Gàn đó và trước khi gửi đăng báo đã có đưa cho ông Đồ-Gàn coi. Bản-báo xin đăng nguyên văn dưới đây bực thư của ông Đồ-Gàn và bài của ông Đổng-Bích.

Mãn-đức ngày 15 tháng 12 năm 1934.
Ông Đổng-Bích

Thưa ngài,

Tôi là Quách-Diêu tức Đồ-Gàn ở xã Mãn-đức, châu Lạc-sơn, tỉnh Hòa-bình. Tôi được biết trong những bài ông đăng báo đó đều là quả có sự thực, tôi rất vui lòng để ông đăng báo và lại mong rằng: ông cứ tự do lấy cái nét « gàn » của tôi ra mà đem lên tòa báo, và do ông cứ tự thêm vào nữa để cho hợp ý nghĩa khuyên răn cho người Mường—nhất là tôi. Ông lại nên phác họa hình dáng tôi lên báo để cho rõ thêm sự « gàn » v.v., đại để xin vì tôi như là Lý-Toét và Xả-Xệ vậy.

Mong lắm thay.
Đồ-Gàn Hòa-Bình

« Cái tính cẩn-thận của ông Đồ-Gàn »

Ai lên đến tỉnh Hòa-bình chẳng nghe thấy cái tên ông Đồ Gàn. Cái tên ấy là ông tự xưng lấy ông, chứ thực ra quý hiệu ông là Quách-Diêu. Ông là con một ông Thổ lang, dòng dõi trăm-anh, ông nổi nghiệp cha làm Thổ lang dân Mường Mãn-đức, rồi sau vì dân vì nước, ông xuất đầu lộ diện ra làm Phó châu. Tinh ông hay chế riếu các quan Mường, cũng có khi ông lại chế riếu cả ông nữa.

Anh em đồng-sự nhiều người ghét, nên được 9 tháng, ông phải xin về, rồi ông lại giữ ngôi báu cũ. Ông về ông khai-hóa cho dân. Thoạt tiên, ông bắt phải nữ-lưu cắt tóc ngắn như các bà Âu, Mỹ cho hợp thời, nhưng sao các em gái của ông vẫn thấy cái gì lù lù đằng sau gáy ông. Ông cảm dân không cho để xác chết trong nhà lâu, (lệ của họ để lâu mới là có hiếu) vì mất vệ sinh. Thế nhưng bà chị dâu của ông chết đã ngót một năm nay, ông vẫn khuyên nên để lại. Ông bảo tục đa thế là không hợp

thời, nên tuy ông đã có sẵn ba bà, mà ông còn muốn nữa.

Ông còn ra cái lệnh tự do kết hôn quá ư là tây, không cần đến mệnh-lệnh phụ huynh. Hễ cô nào lỡ một lần hai mà khối tình mang nặng, khi để ra cũng cho là thường và ông còn thêm ân cho nữa: cứ bảo con ấy là con của ông, ông xin nhận.

Sáng ông dậy, cũng theo thói thường như trăm nghìn người khác: súc miệng, rửa mặt, đội khăn, mặc áo chêm-trệ, gọi nước pha trà. Khác hơn mọi người là được cái tính quá ư cẩn-thận, trước khi ngồi, hai tay ông khe khẽ nâng vạt áo đằng sau ra ngoài móng; rồi lại đón đến đến vạt áo trước, kéo xòe ra chum kín hai đầu gối của ông. Ông ngắm rồi, ông lại xoay một một khác, ông đổi kiểu mãi, chờ cho bao giờ thật ưng ý, ông mới thôi. Ông đã ưng ý thì cái tấm thân khổng lồ của ông không dám sẽ dịch đi đâu nữa, v sợ mất nếp áo. Xong áo, đến râu. Râu trên ông bẻ quặp vào hình lối « ghi đông » xe đạp, râu cằm rõ rậm mà dài vượt vênh ra, cứ vượt mãi, rồi lại dương bộ râu dưới ra coi, hình như xem có vật chi bần thỉu bám vào bộ râu của ông không.

Ông gắn chặt thân ông vào góc giường ấy mãi cho tới bữa ăn, chính tay ông xếp sẵn trong một cái khay, nào bát, đĩa, thìa, chén. Đến lúc ăn, ông đem ra, ông sẽ thức ăn ra khay, ông ăn riêng, theo đúng một tây. Ăn xong, ông rửa bát lấy, không khiến quân hầu. Ông chùi, ông lau, ông xếp lên khay để bữa khác. Xong, ông lại ngồi, lại khe khẽ xếp tà áo sau, lại tà áo trước, vuốt thẳng áo, lại vuốt cong râu, lại ngồi im từ bấy giờ cho đến tối.

Ông cũng có tính nhún nhường, gặp một tên cai coi đường, ông cũng bần quan lớn, thế mới là cẩn thận.

Ký tên
Đổng-Bích (Nho-quan)

CÁC HIỆU SÁCH VÀ TẬP HÒA NÊN BUÔN:

Mặt nạ Xả Xệ, Lý Toét

DO HOA SĨ LEMUR VẼ

Nhà in TÂN TIẾN in

Nhiều mẫu, rất đẹp

Giá bán buôn: 1 \$ 50 một trăm

■■■

XIN HỎI:

TRƯƠNG ĐÌNH MÃO,

242, RUE DU COTON, — HANOI

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIAC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BẢO-CHẾ HÀNG NHẤT TRƯỞNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ-nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cẩn thận

CÓ BÁN: Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1 \$ 95

TIÊU SƠN TRANG SĨ.

(Tiếp theo)

GIÔNG bình tĩnh của cô hàng nồi đất trẻ tuổi khiến mọi người phải kính phục cô và lấy làm xấu hổ cho cái tính nhút nhát của mình. Vì thế, ai nấy vui vẻ cười nói đi vào trong cầu đất gánh hai bên lan can, kể ngồi người đứng, góp câu truyện gẫu. Anh chàng hoạn lợn đứng phải chỗ mái cầu giột, liền nói đùa:

— Rõ may! đương khát nước lại vớ được chỗ có nước.

Rồi anh ta thọc tay vào gánh hàng cô xinh xắn kia lấy ra một cái niêu nhỏ hứng nước mưa. Cô hàng cũng chẳng phải tay vừa:

— Se sẽ chứ không vỡ cả của em đây.

Mọi người cất tiếng cười vang cầu. Cô hàng nồi đất tiếp một câu:

— Cười vừa chứ, chẳng lẽ sụt mái cầu thì chết cả lũ bây giờ.

Nhưng lúc bấy giờ, nàng mới kịp lưu ý đến một người đàn ông vào trạc ba mươi ngồi bên hai cái tay nải nâu to kèch, vẻ mặt lo lắng, sợ hãi. Nàng liền quay lại hỏi:

— Bác gánh vải sợi đi đâu đấy?

Người kia se sẽ đáp:

— Không, cô ạ, tôi gánh tơ sang bán bên chợ Phù-lỗ.

— Ồ thế thì hay quá nhỉ, em cũng đi chợ Phù-lỗ. Vậy ta phải lên đường thôi, chẳng trễ quá thì bán cho ai.

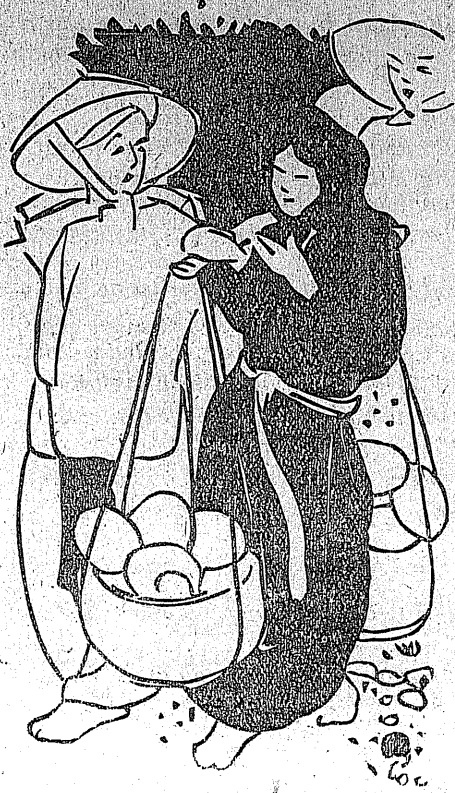
— Tôi đợi trời sáng rõ hẳn mới dám đi. Nghe nói vùng này loạn lạc ghê gớm lắm.

Cô kia cười, ngắt:

— Bác cả lo quá, từ khi nhà Nguyễn ta nổi nghiệp nhà Lê thì giặc giã còn đâu cơ chứ.

Anh hoạn lợn, gia sản mang theo có mỗi một cái thông-lọng. Vì thế, anh ta chẳng lo ngại gì cho tính mệnh anh ta, dù có giữa đường gặp cướp đi nữa. Nhưng anh ta càng bình tĩnh bao nhiêu, anh ta lại muốn mọi người lo sợ bấy nhiêu, nên gặp bác hàng tơ và vài người hàng vải, hàng xén ở trong cầu, anh ta rắp kể cho nghe câu truyện mà anh ta đã thuật với mọi người trên quãng đường từ trấn lỵ tới đó. Anh ta liền vờ lên giọng đạo đức mà bảo cô hàng nồi đất rằng:

— Cô ác lắm. Nói thế nhờ bác ta tưởng thực thì sao. Không đâu bác ạ, vùng ta nhộn nhạo kia đấy.



Bác hàng tơ run lập cập:

— Vàng, tôi cũng nghe thấy... người ta đồn... thế. Hình như tối hôm qua, quân của Nguyễn-Đoàn hạ... mất phủ Từ-sơn rồi thì phải.

Cô hàng nồi đất cười phi:

— Nguyễn-Đoàn bị xử tử rồi còn đâu.

Anh hoạn lợn bĩu môi:

— Xử tử hẳn, nhưng còn dư đảng của hẳn. Phạm-Thái lại đáng ghê sợ gấp mấy Nguyễn-Đoàn kia.

Cô kia, giọng khinh bỉ:

— Nhưng đảng họ chống cự với vua Tây-sơn, chứ có phải là bọn cướp tầm thường đâu mà đi bóc lột bọn con buôn như chúng mình.

— Không đâu. Cứ một câu truyện xảy ra ở một tử-quán phố Từ-sơn tối hôm qua cũng đủ hiểu bọn họ chỉ là một bọn giết người lấy của.

Người hàng tơ nhớn nhác hỏi:

— Vậy à! câu truyện thế nào, bác cho tôi nghe với.

Anh hoạn lợn ra bộ ta đây thành thạo việc đời, hắng giọng hai, ba tiếng lấy oai rồi kể rằng:

— Nguyên tôi có người anh con nhà bác đồng đội cơ tại dinh quan Hiệp-trấn Kinh bắc. Tối hôm qua, tôi ngủ trọ đằng nhà bác đội, cơm nước rồi đi ngủ như thường...

Cô hàng nồi đất cười và ngắt lời:

— Bác nên kể tóm tắt thì hơn. Chúng ta phải lên đường chứ. Kia bác coi, đã sáng rõ rồi, mà phương đông đã đỏ ửng ánh sáng mặt trời. Mưa thì cũng đã sắp tạnh.

Anh chàng kể truyện liếc cô một cái rất tinh:

— Sao mà cô táo cấp thế! Vàng thì kể tóm tắt. Chúng tôi đi ngủ... Vào khoảng cuối giờ sừ sang đầu giờ dạn, có tin cấp cáo ở Từ-sơn đưa lên. Một người lính cưỡi ngựa truy phong phi thẳng vào dinh quan Hiệp-trấn báo có giặc ở Từ-sơn mà tên giặc ấy chẳng phải ai xa lạ, chính là Phạm-Thái tức Phạm-Phụng mà quan quân tróc nã bấy lâu nay. Đầu đuôi việc ấy như thế này: chập tối, một nhà sư vào một hàng cơm ở phố Từ-sơn ngủ trọ để sáng hôm sau lên chùa Phật-tích sớm. Nhà sư đem theo nhiều đồ thờ quý giá lắm, ấy là không kể tiền bạc gói chặt trong chiếc mền nâu. Tức thì Phạm Thái đã nấp sẵn đầu đó tiến theo vào liền sau. Hẳn ăn vận chững chạc, nài nịt gọn gàng và khi lính canh trong tửu quán hỏi tin-bài thì hẳn giờ ra một cái tin-bài giả cũng có khắc bốn chữ « thiên-hào đại-tin » y như trong những tin-bài của nhà nước. Nhưng tên tuổi quê quán thì hẳn chưa man là Lê-Báo, người trấn Sơn-nam. Tuy thế mà lính vẫn chú ý đề phòng vì thấy hẳn ta



có dáng khả nghi lắm. Quả không sai. Vào khoảng gần nửa đêm, tên Lê Báo giả, tức Phạm-Thái chém giết hết bọn lính, đóng đến ngót ba chục, rồi cướp nhà sư với các bảo vật kim ngân nhẩy phắt lên ngựa trốn mất. Bày giờ nghe đầu hẳn ta còn quanh quẩn ở vùng ta thì phải.

Bác hán tơ run như cây sậy hỏi lại:

của Khải-Hung

— Hẳn ta còn quanh quất ở vùng này à?

Cô hàng nồi đất thì cất tiếng cười khanh khách nói bông:

— Ban hoạn lợn kể truyện hay nhỉ, nghe như truyện tam quốc vậy. Nhưng anh em chị em đừng tin bác ta, cứ mạnh bạo lên đường là hơn hết.

Đứt lời, nàng quây gánh lên vai và dục mọi người ra đi. Muốn cho ai nấy quên câu truyện ghê gớm, nàng cất tiếng hát một bài quan họ có ý tứ bồn chột, trêu ghẹo lãng lơ:

« Đêm qua em mơ gặp chàng,
Đòi ta tạc nghĩa đá vàng cùng nhau.
Ước gì anh trước em sau,
Đi chợ Phù-lỗ trao cầu kết duyên ».

Hát xong, nàng lại cười ròn như nắc-nẻ. Chàng hoạn lợn, nghe nàng hát đùa yêu chàng bán tơ thì tỏ ra vẻ tức tối, hậm-hực. Ý chừng nàng cũng biết vậy, nên lại hát luôn câu nữa để lấy lòng anh ta:

« Anh thợ hoạn ơi,
Anh về gánh đặt nặn nồi,
Đề em đem bán cho người nấu cơm ».

Những người đàn ông ôm bụng cười rũ-rơi. Mấy cô bán hàng nồi đất thì xấu hổ đỏ mặt. Nhưng ai nấy hầu như đã quên bằng câu truyện cướp bóc và đều cất gánh lưng thùng đi theo cô hàng.

Lúc bấy giờ, mưa hay đã tạnh hẳn và mặt trời đã lộ trên phía thành quách, chiếu xuống mặt làn ánh sáng dịu-dàng.

Bọn lái buôn vừa trai vừa gái vừa nhà quê vừa thành-thị độ hơn mười người gồng gánh, đội vác đi trên bờ đê nhỏ hẹp bên con sông Dọi, về mùa đông, nước hầu cạn hẳn. Họ xúm-xít đi sát vào nhau, hình như đề đờ lo sợ, lòng lo sợ gây nên bởi quang cảnh quanh vùng, tiêu-diêu, sơ-sác với những cây đứng sừng trơ trọi, khẳng kheo trên những mô đất rải-rác trong một cánh đồng rộng đầy nước, bát ngát, mênh mông trắng xóa tới tận dãy lũy tre xanh xa tấp.

Đi nửa giờ tới huyện lỵ Đông-ngàn. Viên phân-tri đã nhận được giấy sức tróc-nã phạm nhân ngay từ buổi sớm tinh sương, nên sự canh phòng ở đấy rất cẩn mật. Viên phân xuất thân ra công huyện xem xét kỹ lưỡng tin-bài. Song chỉ một mình anh hoạn lợn là phải giữ lại, vì tin bài của anh thiếu điểm chỉ.

Đau dạ dày, Phòng tích

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghỉ ngơi nhiều quá, làm cho can khí uất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hễ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẠU, GIANG

Mọi phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chứ không dám đoán 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giọng mai 1\$00 một ve, 4 ve khối, Còi nhà phiếu: 1\$00 1 ve, 3 ve chừa hẳn, khi bư bạch đới giá 0\$60 5 ve khối.

KIM - HUNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Hué (phố chợ Hôm), Hanoi

MỚI ĐẾN:

HỘT ĐEO CÔ TÂN - THỜI
BẰNG THỦY-TINH CHẮNG VÀ CÁC MÙI
RẤT ĐẸP - GIÁ HẠ:

MỘT CHUỖI TỪ
0\$30 - 0\$40 - 0\$60 - 0\$80 - 1\$00

Bán buôn, bán lẻ

PHUC-LO'I

79, Avenue Paul Doumer, 79 - Haiphong

Trước khi đến chợ Chờ, ai nấy còn phải dừng bước ở một cái quán con lợp cói, mà người ta gọi là cầu Chờ, để làm việc thiện, nghĩa là lần lượt mỗi người bỏ vào cái nong, đặt trên mặt đất, trong có cắm mấy nén hương, từ mười tới ba mươi đồng tiền trịnh, tùy theo tài-sản từng người mang theo. Người nào đáng cúng hai mươi đồng mà chỉ cúng mười đồng thì sẽ gặp sự nguy-biến ngay.

Vì đâu có sự cúng tiền như thế?

Nguyên ở vùng ấy, trong vòng ba, bốn năm, một bọn cướp những nhiều hiếp tróc nhân dân hai bên ven sông Cà-Lồ mà nhất là ở gần bến đò Kim-lũ, dù quan hiệp-trấn đã cho quân lính về tuần-phòng cũng là vô ích. Đến nỗi bến đò Kim-lũ, khách vắng lai đã đặt cho cái tên «bến Lo». Mà cũng vì thế mới có tên cầu «Chờ»: Ai ai đi đến đây đều phải nghỉ lại để chờ cho thực đông người mới dám cùng nhau qua sang bên kia bến đò Kim-lũ rất đáng «lo sợ».

Một đêm, một nhà sư qua đò. Bọn cướp đến vây đánh bị nhà sư đánh lại cho một trận chạy tán loạn. Rồi luôn mấy đêm liền, nhà sư vô danh ấy đem đồ đảng đến Kim-lũ đuổi bắt, trừ tệt bọn cướp. Từ đó, nhân dân đi lại được như thường và sự thương mại đã kém sút lại trở nên nhộn nhịp như xưa.

Nhưng đảng cướp vừa trừ xong thì một tục lệ bỗng thành lập, không rõ bởi một tay kỳ dị nào. Người ta chỉ biết rằng ai đi đến cầu Chờ, mà không lễ phép bỏ vào cái nong một số tiền để cúng nhà chùa thì sẽ bị bóc lột một cách chắc chắn khi qua bến đò. Cúng vào chùa nào, và bị ai bóc lột? Còn ai biết. Hình như có một đảng bí mật nã tiền để làm việc gì to tát... Và thấy được yên ổn mà làm ăn buôn bán, ai ai cũng vui lòng nộp số tiền phải nộp, không hề ta-oán kêu-ca hay thóc-mách báo quan hay tò-mò tìm biết người đứng thu thuế một cách trái phép như thế.

Người ta đồn rằng — nhưng đó chỉ là một lời đồn phỏng — : quan trấn-thủ, quan hiệp-trấn và viên phân-tri Đông-ngân đã rõ có sự nã tiền ấy, song vì không ai tố cáo, nên cũng làm lơ để khỏi lôi thôi đến mình: các quan cũng thừa biết trong hạt có một đảng bí mật rất đáng ghê sợ, kiêng nể, nên các quan định sẽ dùng mưu kế, chứ không thể dùng sức mạnh mà trị được.

Bọn lái buôn trên kia khi đến cầu Chờ đã biết sự lệ, ai nấy đặt gánh cõi hầu bao. Nhưng các bác kinh ngạc xiết bao, khi nghe cô hàng nãi đất vui vẻ bỏ vào nong năm mươi đồng tiền trịnh mà nói rằng:

— Anh em ạ, việc là việc nghĩa, ta nên rộng rãi một chút.



Có nhiên cũng có người lấy làm khó chịu về cử chỉ của nàng, nhưng không dám cúng ít, vì phần thì sợ xấu hổ với cô hàng nãi đẹp đẽ, phần thì lo đảng bí mật trị tội. Ở khắp vùng này, họ đồn đại rằng, tuy chung quanh cái nong tiền không có người trông coi, nhưng chẳng một cử chỉ, chẳng một lời nói của khách qua là không bị một người nấp đâu đó ghi chép

(Còn nữa)

Khái Hưng

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY HIỆN ĐÃ XUẤT BẢN

Sách của Tự Lực Văn Đoàn

Hồn bướm mơ tiên của KHÁI HƯNG (nghìn thứ 4) 0.40

Vàng và máu của THẾ LỮ (bết) 0.45

Anh phải sống của KHÁI HƯNG và NHẤT LINH (nghìn thứ 2) 0.45

Nửa chừng xuân của KHÁI HƯNG (nghìn thứ 5) 0.75

Giòng nước ngược của TÚ MỠ 0.50

Gánh hàng hoa của KHÁI HƯNG và NHẤT LINH 0.60

Tiếng suối reo của KHÁI HƯNG 0.40

Sách ngoài

Cạm bẫy người của VŨ TRỌNG PHỤNG 0.45

Đẹp của NGUYỄN CÁT TƯỜNG 0.35

DƯƠNG IN

Mấy vần thơ của THẾ LỮ 1.00

Vàng và máu của THẾ LỮ (in lần thứ 2) 0.45

SẼ IN

Hồn bướm mơ tiên (in lần thứ 3) 0.40

Anh phải sống (in lần thứ 2) của KHÁI HƯNG và NHẤT LINH 0.45

Giọc đường gió bụi của NHẤT LINH và KHÁI HƯNG 0.45

Nắng thu của KHÁI HƯNG và NHẤT LINH 0.45

Đời mưa gió của NHẤT LINH và KHÁI HƯNG 0.45

Gói tạc đập của THẾ LỮ 0.45

BI-QUAN

(Thơ hồi Tú-Mỡ)

Như mọi ngày, tôi thấy buồn bã
Nhưng tự nhiên đọc đến tên Tú-Mỡ,
Nhà thi-nhân ngày tháng chỉ vui cười,
Giàu những vần thơ nhi nhảnh, thăm
trời,

Tôi muốn hỏi thăm xem có biết
Phương thuốc chi để cho tôi quen biết
Mối u-sầu như mây vẫn trôi lòng.

Tôi muốn thôi không nhớ tiếc mơ màng,
Quên những nỗi khổ thương mà đời tôi
man - mác,

Vì từ thuở sinh bình tôi chưa được
Biết thế nào là hạnh-phúc yên vui,
Vì đời tôi vất vả đã lâu rồi
Và đầy đầy những nỗi buồn không thị-vị

Nên tôi muốn vui cười như bác đề
Mà quên : nhưng bấy nay tôi cứ buồn
hoài,

Thằng hoặc gặp một ngày hơn hờ, vui
cười
Nhưng ngày ấy đi mau mà không trở
lại.

Tôi cũng muốn quên bằng tình-ái
Nhưng số tôi là số vô duyên
Bởi giai-nhân kiều-hãnh vốn chỉ quen
Tìm những cảnh xa-hoa mà đời tôi
không có.

Tôi chỉ là một người đã từng đau khổ,
Mối gian-lao mang kẻ lẽ với giai-nhân
Nhưng chẳng thấy người an-ủi ân-cần
Thì chớ, lại ra chiều mai-mĩa.

Nên tôi không hiểu sao một nhà thi-sĩ (1)
Lại bảo rằng sự đau khổ thiêng liêng.

Tôi trở ra về ôm mối sầu riêng
Thêm nặng nề vì không có ai san sẻ,
Lủi thủi một mình với những ngày
buồn tẻ.

Bác Tú ơi! có biết bảo tôi cùng,
Tôi muốn cười để che tiếng nức nở
trong lòng,

Tôi muốn vui, muốn bóng đùa như bác
Bên những cánh khó khăn mà đời tôi
man-mác,

Tôi muốn đi tìm những ngày tháng
nhớ như
Không lo âu, không buồn bã khi xưa.
Mà nếu đời tôi không sao vui được nữa
Vi những nỗi đau khổ, nhớ thương
nhiều quá,

Bác cũng làm ơn bảo giúp tôi cùng
Phương thuốc chi màu-nhiệm để đổi
lòng

Mà vui giọng khi muốn vui chẳng được!

Vũ-Đình-Liên

(1) Alfred de Musset.

LẠC-QUAN

(Thơ trả lời bác Vũ-Đình-Liên)

Bạn thấy tôi là một anh chàng rùng mỡ,
Suốt quanh năm chỉ hơn hờ vui cười.
Mà bạn thì cũng thi-sĩ như tôi,
Sao thấy cảnh đời buồn tẻ,

Nên bạn hỏi xin đơn bõ lẽ
Đề chữa tinh-thần cho tâm-tri trở nên
vui.

Thưa : tẻ vui là tự tính trời,
Bệnh tâm-lý hồ để thuốc người chữa nôi!

Song nếu bạn tò mò muốn hỏi
Tôi có thuật gì mà tránh khỏi nỗi bi-ai,
Cho dạ láng láng, trai trẻ, vui hoài,

Tôi xin ngỏ một vài ý-tưởng.
Bạn cho tôi là một người sung-sướng,
nhưng nào tôi có sướng tí trong trũng
sướng ra!...

Con đường đời, tôi mới quá một phần ba
Mà thế-vị đã ném qua nhiều tán khổ!

Tôi cũng đã qua cái tuổi mơ-màng như
sống ngủ,
Như lắm bạn thanh-niên, hay ủ-rũ
chán đời.

Tôi cũng đã ăn phải bùa những văn-
sĩ giở hơi,

Mà rên-sĩ : «trần-ai là bề khổ».

Nhưng phúc-đức! Tôi đã mau tỉnh-ngộ
Bao nhiêu nỗi sầu-bi trút bỏ ngoài lòng,
Tôi chẳng mơ màng nghĩ ngợi viễn vông,
Ước vọng những cái không đáng ước.

Tôi vui chặt những khổ thương ngày
trước,
Đề mạnh mẽ mà tinh bước đến tương-
lai.

Tôi biết yên vui mà hưởng hạnh-phúc
hiện thời,

Dưới mắt thấy trên đời còn lạc-thủ.

Tôi làm việc cho phận sự mình đầy đủ,
Thiết tưởng ở đời còn thú chi hơn.

Thằng hoặc có khi môi-mệt tâm hồn,
Lòng chán nản, bị cơn buồn ám ảnh,
Xếp bút vở, tôi tìm nơi thanh tĩnh :

Cảnh đồng quê, hay nơi thẳm cảnh
danh lam,

Đề ngọn gió trong quạt mỗi buồn tan,
Lòng tôi lại thấy nhẹ nhàng, thư thái.

Cho nên chẳng mấy lúc tôi không
khoan-khoái,
Tinh tôi vui, vui mãi, vui hoài...

Nặng những câu thơ nhi nhảnh, bóng
cười,
Đề hiến các bạn, mong mọi người đều
vui vẻ.

Tôi sợ-đĩ không buồn vì thế,
Vi tôi là tin-đồ chủ-nghĩa lạc-quan...

Tú Mỡ

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆN, KHOE
PILULE

HUNG-KY

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giấy số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU,

HUNG-KY

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ
gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vơ

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HUNG-KY

Đều làm bằng đất sét xanh và đất sét
trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

Có bán tại hiệu : PHARMACIE O



Chuyện Tuyệt.

(Tiếp theo)

PHẦN THỨ HAI

IX

MỘT buổi chiều vàng, gió mát nhẹ nhàng thổi. Trong vườn, Loạn mặc áo trắng, đầu quấn tóc trần, ngồi trên chiếc trống tre, đương mài củi nhìn mấy bông hoa hồng môn mơn, chớm chim hé nở như còn giữ trong cánh mềm mại hết cả những vẻ êm-ái của mùa xuân đã qua. Một mùa xuân qua và cùng với mùa xuân nồng nàn yêu thương trong đời làm vợ của nàng đã trôi qua những ngày khô khan, rộng không tình ái. Mấy bông hoa, Loạn trông như mấy con mắt dịu dàng nhắc Loạn tưởng đến những sự ái-ân đậm ấm mà đời nàng thiếu thốn. Nàng muốn yêu mà không thể được. Mấy tháng, nàng luôn luôn phải sống trong một gia-đình mà người nào cũng muốn làm cho nàng khổ, mà không lúc nào nàng không nghĩ đến bần-phận, cái bần-phận cay nghiệt của nàng đối với mọi người trong nhà, cái bần-phận mà trong thâm tâm nàng, nàng không cho là bần-phận, chỉ là sự bó buộc gây nên bởi tập quán nó làm mọi người quanh quẩn quấy rầy nhau mà không có kết quả gì tốt.

Loạn ngừng nhìn lên, Một vài cái điều nhỏ bé lơ lửng ở trên đây tre lại càng rõ vẻ cao rộng của bầu trời bao la. Trời đất rộng rãi thế kia, can chi mà ràng buộc lấy nhau ở trong cái số nhỏ hẹp này, rồi không có việc gì làm cho qua thì giờ, nghĩ cách làm khổ người khác để tự làm khổ mình. Loạn biết là vô nghĩa lý và lấy làm lạ rằng chính nàng cũng đương ở trong đó mà không thoát ly ra được.

Bỗng Loạn chú ý lắng tai. Ở xa xa, tiếng sáo ai thổi đưa lại, Loạn nghe như lời than vãn của một xuân nữ đa tình ngồi trong vườn đây hoa thơm, nhớ tới tình nhân xa vắng. Rồi mơ mộng, Loạn tưởng tượng người tình nhân đó giống Dũng... và thần thờ để tiếng sáo du dương đưa tâm hồn nàng phiêu lưu đến những cảnh mộng xa xăm....

— Mợ ngồi tính toán gì đấy?

Loạn giát mình quay lại và cười khi thấy chồng đứng sau lưng. Loạn chỉ đầu trông và tinh tú bảo Thân :
— Minh ngồi xuống đây.

Thân ngồi xuống trông, tay rút mấy cái lá hồng lau bụi ở mũi giày. Loạn hỏi :



— Cậu vừa đi đâu về?

— Tôi vừa đi lễ cầu-mát về. Lại còn hỏi. Lúc tôi đi, tôi bảo mợ đi mãi, mợ không đi. Mợ đã quên rồi à?

Loạn cười đáp :

— Ừ nhỉ ! Rồi em đăng trí quá.

Có gì vui không, cậu?

— Cậu lấy bình yên, chứ vui với việc gì. Hỏi giờ lắm.

Loạn thấy nói đến cầu-mát, bỗng nghĩ đến sự đi nghỉ mát để có dịp thoát khỏi trong ít lâu cái chốn buồn tẻ này.

Nàng hỏi chồng :

— Năm nay cậu đi nghỉ mát đâu?

Thân quay lại hơi lấy làm lạ về câu hỏi ấy, nhưng không trả lời. Loạn cũng không hỏi gặng, cúi mình với ngắt một đóa hoa hồng đặt lên môi, lắng lơ nhìn Thân :

— Em đố anh biết môi em đâu?

Rồi nàng mỉm cười, trả lời câu hỏi của mình :

— Môi em là đóa hồng này.

Nàng dịu dàng đặt hoa hồng lên má Thân rồi nói :

— Em hôn anh.

Không thấy Thân nói gì, nàng hơi ngơng vút bông hoa xuống ao, rồi vợ vẫn đưa mắt nhìn mấy con cá-vó lướt trên mặt ao trong và mấy gợn sóng vòng tròn từ từ lan to ra làm rung động bóng mây màu phớt hồng in đáy nước.

— Trời hôm nay đẹp nhỉ mình nhỉ?

Thân đáp :

— Trời thế này thì ngày mai nóng lắm đấy. Mợ đã bảo mua dầu săng cho vào quạt máy chưa?

— Chưa.

— Mợ thì việc gì cũng quên.

Bỗng Loạn cau mày lắng tai nghe tiếng bà phán Lợi đứng ở trước điện thờ mắng đầy tớ :

— Tôi nuôi các người để các người làm giúp đỡ tôi, chứ để các người ăn không, đùa rồn đấy à? Trướng mắt lắm, không chịu nổi.

Tiếng sau cùng, bà kéo dài ra và cao giọng như có ý để Loạn nghe thấy. Loạn cũng biết là bà phán Lợi mượn cơ mắng đầy tớ để nói cạnh mình.

Loạn thở dài, ngẫm nghĩ :

— Sao người ta lại có thể ác như thế được. Nào mình có lưỡi biếng cho cam.

Rồi Loạn nhớ lại bao nhiêu nỗi vất vả trong mấy tháng về làm dâu. Bao nhiêu việc khó nhọc là về phần nàng cả. Nàng cho rằng không phải là về làm vợ, mà chính là về hầu nhà chồng. Ngay như mấy hôm đầu, chính Thân cũng có ngờ ý rằng chàng cưới Loạn về để hầu mẹ. Phải, người ta cưới nàng về để hầu, chứ không phải để làm một người vợ. Việc này là việc phụ. Vì vậy, đầu tiên người ta dạy bảo Loạn như người ta dạy một con ở. Nhưng đối với Loạn, việc dạy đó không phải là để cho nàng khôn lên, chỉ là việc bắt nàng ăn ở vào khuôn phép của nhà chồng. Khuôn phép ấy, nàng cho là vô lý mà nàng không thể không theo được.

Loạn lật ngửa hai bàn tay nhìn những chỗ đã thành trai vì những công việc nặng nề. Nhà chồng giàu có, nhiều việc đầy tớ có thể làm được, nhưng mẹ chồng muốn cho nàng phải đảm-đang, một là để

của Nhật Linh

dạy nàng cho quen, hai là xưa kia bà về làm dâu bà đã chịu khổ sở, nên bà không muốn cho con dâu bà hơn bà. Đã bị khổ nên muốn bắt người khác cũng khổ như mình cho được thăng bằng.

Nhưng Loạn cho một trăm việc khó nhọc không đau đớn bằng một lời nói.

Như buổi chiều nay, trời đẹp, được lúc thư nhàn, ngồi nói chuyện với chồng, mong được yên thân một chốc cũng không xong, vì người ta không thể nào hiểu được một cô dâu lại có quyền đùa rồn với chồng hay ngồi ngẫm vẻ đẹp buổi chiều trong khi bà mẹ chồng bận hương hoa dầu đèn ở điện.

Bỗng Thân bảo Loạn :

— Tay mợ có sạch không?

Loạn trả lời :

— Không được sạch lắm.

— Thế thì mợ đi rửa tay rồi đi hái lấy ít hoa hồng.

Loạn ngắt lời :

— Phải đấy ! buồng chúng mình bấy lâu không có hoa. Để em vào lấy cái lọ sứ ra đây. Nhưng sao lại phải rửa tay, hở cậu?

Thân đáp :

— Mợ vào lấy cái đĩa ở điện ra đây, vì tôi định bảo mợ ngắt hoa để cúng điện, hôm nay là ngày rằm, mợ không nhớ sao?

Loạn thất vọng thốt ra một tiếng :

— À!

Rồi nàng tiếp luôn :

— Để tôi vào thắp hương nhớ. Nhưng cậu này... chiều mai, chúng mình lên chùa Láng chơi đi. Tôi có câu chuyện muốn nói với cậu.

Thân đáp :

— Đi thế nào được. Mai bận lắm, công việc ở nhà còn bẽ bộn ra đây, ai lại đi chơi. Chuyện gì mợ cứ nói ngay bây giờ có được không.

Loạn đã đi được một quãng lại quay trở lại, ngồi bên cạnh Thân. Câu chuyện này nàng đã nhiều lần ngỏ qua với Thân. Nàng nghĩ chỉ còn cách ấy là có thể thoát ly ra khỏi gia-đình được, và có ra khỏi cái chốn gay go ngày ngày quanh quẩn với những bần phận không đâu, mới có thể nghĩ đến sự lập

TRU ĐAU BỤNG MÁU — BỔ HUYẾT ĐIỀU KINH

ROBUR



Giá rất rẻ

Mỗi hộp : 0 \$ 40

Một lần chữa { 2 . 10

6 hộp

SSAGNE. 59, Rue Paul Bert — Hanoi

TRU ĐAU BỤNG MÁU — BỔ HUYẾT ĐIỀU KINH

Bạch Phụng Điều Kinh Hoàn số 37

Phụ-Nữ được mạnh khoẻ đều nhờ nơi máu huyết. Nếu máu huyết tốt, kinh nguyệt điều, thì trong người khoẻ khoắn, tráng kiện tinh thần, đầy sân lan quế. Nếu máu huyết không tốt, kinh nguyệt chẳng điều, thì trăm bệnh đều sinh, khó mong thai nghén. — Thuốc Bạch phụng điều kinh hoàn là tiên đơn giúp Phụ-Nữ, chủ trị: Kinh nguyệt không điều, hoặc trời, hoặc sụt, hoặc 2, 3 tháng mới có một kỳ, hoặc một tháng có hai lần, hoặc gần tới-kinh kỳ đau bụng dữ dội, hoặc tới kinh kỳ, huyết xấu ra ít, hoặc trong bụng có cục máu trũng lên, trũng xuống đau bụng tức ngực.

Người phải các bệnh trên đây, trường phục Bạch phụng điều kinh hoàn, các bệnh đều hết, kinh nguyệt đặng điều. Khi kinh nguyệt được điều, thì tiếp trường phục Song liệu điều kinh hoàn số 7 là thuốc đại bổ huyết, cho phi mã, và mau có tai nghén. — Thuốc số 37 và số 7 giá 0\$80 mỗi hộp, dùng 5 hôm.

VÔ-VĂN-VAN ĐƯỢC-PHONG Thudaumot (Nam-ky)

Đại lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisnes—YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHŨ-LÝ: Bùi Long Tri—NAM-ĐÌNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa—TRƯƠNG—HONGAY: Hoàng Đào Quý—THANH-HÓA: Gi Long được phòng VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐÔNG.

thân cho chồng, rồi dần dà đổi một người chồng tinh vụn vặt, tí mủ ra một người chồng có thể cùng nàng sống một cuộc đời rộng rãi, khoáng đạt : một cuộc đời mới.

Thôn thả, nàng hỏi Thân :

— Cậu đã nghĩ kỹ chưa ?
— Nghĩ gì cơ ?

— Nghĩ đến việc ra Hanoi buồn bản như tôi đã nhiều lần nói với cậu.

Thân cau mày đáp :

— Tôi đã bảo mẹ đừng nhắc đến nữa. Thầy me không cho phép. Không những thế, mẹ lại còn giận mẹ nữa đấy, mẹ giận lắm.

— Giận về cơ gì, cậu ?

— Có mẹ tự tiện...

Loan vội nói :

— Tôi tự tiện ? Đó mới là nói truyện như thế. Nào tôi đã tự tiện gì đâu ? Vả lại khi nào cần đến tự tiện thì cũng phải biết tự tiện. Việc lập thân của cậu, cậu không lo.

Thân nói sảng :

— Mẹ không phải nói nhiều. Tôi lấy mẹ về không phải là để mẹ dạy khôn tôi. Việc của tôi, tôi lo. Nhưng lập thân ? Thân-danh tôi như thế này mà đi làm anh bán chiếu, mẹ coi thế tiện lắm à ?

Loan lạnh lùng đáp :

— Đã vậy thì được. Cậu không muốn làm, thì cậu để mặc tôi. Tôi sẽ xin phép thầy me.

Rồi Loan ngồi sát lại gần Thân, dịu lời nói :

— Vợ chồng lấy nhau cũng mong lập nên một gia-đình có hạnh-phúc. Cậu nên nghĩ lại mà thương tôi, thử hỏi xem từ khi lấy nhau, hai ta đã được cùng nhau sống mấy ngày vui chưa ?

Thân cũng hơi trạnh lòng thương vợ, ngọt ngào nói :

— Nhưng gia-đình chúng ta yên ổn thế này, mẹ còn ước gì nữa ?

Loan đáp :

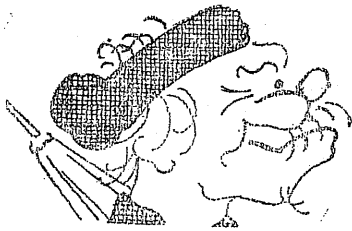
— Tôi cũng muốn nghĩ như cậu lắm. Nhưng cậu khác, tôi khác.

— Thế nghĩa là thế nào ?

— Nghĩa là... tôi chắc không bao giờ cậu nghĩ đến rằng gia-đình này chỉ là gia-đình cậu, mà gia-đình cậu chưa hẳn là gia-đình của tôi.

Ngừng một lát, Loan nói tiếp :

— Cậu ở nhà cậu, tôi là một người xa lạ đến; người xa lạ ấy ở dưới quyền những người khác thì chỉ còn một cách là cúi đầu theo lệnh. Tôi, tôi chỉ biết cậu là chồng, còn đối với những người khác, vì nể cậu mà tôi chịu nhịn. Nhưng, nếu một ngày kia, người ta làm cho tôi



CƯỜI



Của P. V. Khả Gia-định

Nhưng mà tôi còn muốn...

— Có hai ời, tôi đây là con nhà hào họ, mà cô cũng là bực phú gia. Sao mà từ ngày tôi thấy cô đến nay, thì lòng tôi thương cô vô hạn. Hôm nay, tôi làm mất đạn máy đây, tỏ bày tâm sự cho cô rõ, chẳng hay đài gương có soi đến đầu bèo cho chẳng ?

— Tôi mến cô, nào phải vì sắc vì tiền, nhưng vì tài, lời ăn, tiếng nói, câu thốt, điệu đi...

— Có hai ! Sao ? Có có tưởng đến kẻ thù-sinh này, đêm ngày tấm lòng hoài vọng chẳng ? mà cô làm thỉnh vậy, hay là...

— Thầy ời, tôi thương thầy đã lâu lắm, nhưng ngặt vì tôi còn muốn...

— Có muốn cái chi, nói đi, nói đi, tôi xin cho cô được thỏa nguyện.

— ... Ngặt vì tôi còn muốn đáp thầy một cán đũa cho thầy biết chừng.

Của Đ. N. Riêm, Thái-bình

Nhanh trí khôn

Bác nhiều Khê hôm trước đi tế đám ma mãi sáng mới về lại phải bó buộc ra đình tế. Bác phải vào

không thể nhịn được nữa, chắc sẽ có nhiều truyện lời thôi. Cậu nên liệu trước đi là hơn.

Thân nói :

— Mẹ lắm nhời lắm.

Rồi chàng uể oải đứng lên như không buồn nghe lời vợ nói, song trong lòng lo sợ, vì thấy vợ có những ý-tưởng lạ lùng mà không bao giờ chàng nghĩ tới. Bây giờ chàng mới tỉnh ngộ, biết rằng người vợ hiền - lành, thuần - thực của chàng trước kia không phải là hiền-lành, thuần-thực.

Tuy vậy, cái tình tự cao làm chồng vẫn mạnh, nên Thân vừa đi vừa thầm nhủ chàng :

— Khó dạy, nhưng mà rồi cũng dạy nổi.

(còn nữa)

Nhật-Linh

đồng sướng, thoát vào, bác quen miệng sướng luôn : « Cừ...u...ai...y ».

Anh bác nhiều sợ làng ăn vạ, vội vàng nói to : « Cừ chủ chứ còn cừ ai » nữa.

Của cô V. T. T. Nhung, Hải-dương

Lý Toét câu

Lý Toét — Này bác xã, không biết chúng mình có thù hằn gì với ai không mà hơi một tý là họ đứng lên báo, bác nghĩ kể gì ta trả thù cho bỏ ghét.

Xã Xệ — Khó gì, mai chúng mình lên nhà báo, có bao nhiêu mua hết đến về sẽ đi cho nó tức một mẻ.

Của K. L.

I. Có tật giạt mình

Sư ông ốm nặng phải cho mời lão lang Tê sang coi bệnh. Khi bắt mạch xong, lang Tê chẳng hiểu bệnh gì, cứ ngồi dung dùi nói tương :

— Hừ!... Tưởng cái bệnh gì chứ cái bệnh này thì tôi biết lắm, chỉ cần mười hai chén là khỏi ngay, mà phí tay tôi ra thì không ai chữa nổi. Nhưng này sư ông a, chỗ bà con tôi nói thực, bệnh tình của sư ông đáng quan ngại lắm đấy !

Sư ông đang nằm rên, bỗng ngồi nhổm dậy, ôm lấy lang Tê vừa thở vừa lay :

— Lay cụ, cần rơm cần cỏ lay cụ, tôi chót đại mắc phải, xin cụ đừng nói cho người làng họ biết.

II. Vợ chồng thuyền chài đánh nhau

Vợ. — Hu... hu... máy tưởng bà lấy máy súng sướng lắm đấy, bà phải làm ăn cho máy khó nhọc, mà bà cũng chẳng bao giờ được lên xe, xuống ngựa như người ta...

Chồng — À, máy lại còn kể công à ? Tao thử hỏi : máy ở với tao từ trước đến giờ, đã phải ba chìm bảy nổi chín cái lênh đênh gì chưa ?

III. Sướng kia !

Lý Toét (bùi ngùi) — Khốn nạn quá, anh mù lòa như thế, chắc khổ lắm đấy nhỉ ?

Sầm — Khổ thì cũng có khổ, nhưng cũng có sự tiện.

— Sự tiện gì ?

— Tiện một cái là ban đêm không phải mất tiền mua dầu.

Của T. Tàng, Nam-định

Làm thế nào được

Mẹ — Chết rồi ! Mặc quần áo mới mà để ngã xuống bùn lấm bết cả ra thế kia à ? Khổ chưa !

Con — Khốn nhưng trong lúc ngã, con không thể cõng nó ra được.

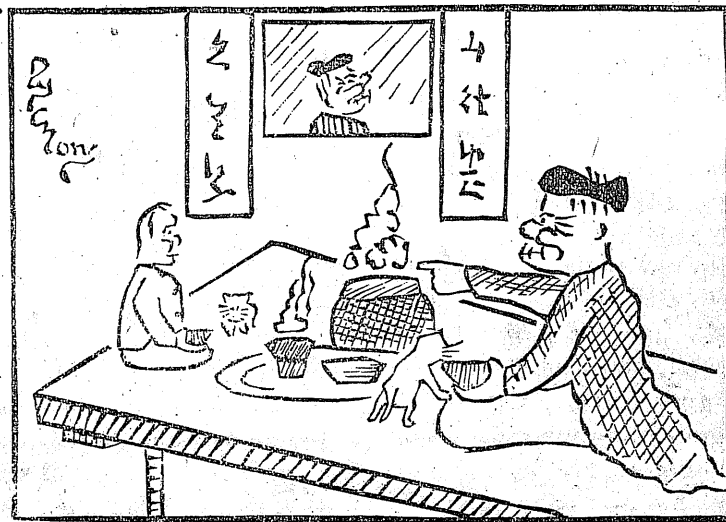
Của H. B. Tráng, Hải-dông

Bánh

Trò A — Sáng nay, mẹ tôi mua nhiều bánh quá.

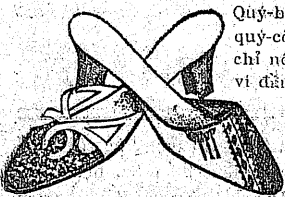
Trò B — Buổi trưa đem đi mấy cái mà ăn.

— Không ăn được, mẹ tôi mua để bán lại cho hiệu xe đạp.



L.T. — Hừ ! cụ con, mắt trông vào bát ấy kéo mèo nó ăn hết thì trơ mồm ra.

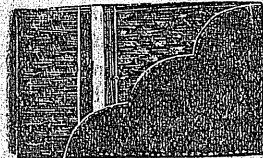
MIỆU DÂY LÂU NĂM KHÉO NHẤT BẮC-KỲ



Quý-bà muốn tăng vẻ nhã nhặn, lịch sự ; quý-cô muốn thêm phần yêu-khiêm diêm-tệ, chỉ nên dùng dây kim-thời có mỹ-thuật và vì đảm theo lối lối mới của hiệu.

PHONG-TÀI

43, phố Xe Đều, Hanoi
CHI-ĐIỂM
2 và 18, phố Hàng Bè



Và nhân dịp tết nguyên-dán sắp tới bản-hiệu xin hiến quý-bà, quý-cô 1 giá rất hạ nhưng hàng làm vẫn có bề tinh-xảo, đặc-sắc như thường vậy

Chuyên gửi tình hóa giao ngân khắp Đông-Dương và nhận mua giúp các thứ hàng hóa khác.

THUỐC LẬU

HAY NHẤT

(Thuốc lậu THƯỢNG-ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi ; nhẹ 2, 4 ve ; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phạt, không hai sinh-dục, hợp phủ tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đau dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1934. Ở xa biểu tiền cước phi.

THƯ TỬ VÀ MANDAT ĐỀ : THƯỢNG-ĐỨC, Hanoi

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

ĂN MIẾNG TRẢ MIẾNG

MẤY người đi làm về, giữa đường gặp mưa chạy vào ăn trong một nhà hàng phố: nhà ông thầy bói. Trên ghế ngựa, sau bức màn, bên cái cháp sơn đen, thầy bói ngửa mặt như nhìn ra đường. Một nụ cười bất tuyệt hé cặp môi tươi của thầy, tưởng chừng thầy đương vui thú điều gì, hay thầy gặp ai trong giấc mộng liên miên.

Bỗng nụ cười trên môi thầy biến mất. Thầy lắng hết tinh thần nghe những câu bán tán léo nhéo của mấy người trú mưa, nhất là những câu bán tán ấy lại liền can đến thầy, và nghề bói toán của thầy. Mọi người nói:

— Đã mù thì còn biết thế nào được việc của kẻ khác.

Một người nữa trả lời:

— Bói liều chứ có nhìn đầu mà cần phải mắt sáng.

Người thứ ba kể một câu truyện để chứng thực rằng bọn thầy bói rất nói từa tuốt. Rồi ba người thì nhau ôn lại các truyện cổ tích, hay khôi hài để riêu cái nghề nhắm mắt nói mò. Cố nhiên là họ không bỏ sót trong ký-ức mấy câu lục bát bóng lòn:

« Số cô có mẹ, có cha,
« Mẹ cô đàn bà, cha cô đàn ông... »

Họ thích chí cùng cất tiếng cười vang, khiến thầy bói chau mày cảm tức. Vì, tuy trời mưa rào và câu truyện nói cũng không to, nhưng người mù vẫn thính tai, nên nghe rõ mồn một.

Bọn kia cười chán rồi bảo nhau xem một quả dưa chơi. Thầy bói biết ý, làm bầm: « Được rồi! Tao sẽ cho chúng mày biết một bài học khôn ».

Ba người đến gần giường thầy bói ngồi. Một người cố lấy giọng lễ phép, nói:

— Thưa thầy, chúng tôi muốn xem một quả bán mệnh, cầu tài, gia sự, tật bệnh. Vậy thầy lấy bao nhiêu tiền?

Thầy bói mỉm một nụ cười ý-nhị đáp lại:

— Cái đó tùy! Như các quan lớn thì tôi lấy một, hai đồng cũng nên. Nhưng thầy là người đi làm việc ở một sở buôn thì tôi chỉ xin thầy một hào. Phải, đặt quả một hào; không hay trả tiền lại. Còn hay mà thưởng tiền thì tùy.

Người kia nghe chừng hơi cẩu, hỏi vặn:

— Sao thầy biết tôi làm việc ở sở buôn?

Thầy bói cười tự đắc:

— Nghe tiếng nói đủ biết chứ!

Người kia tuy tức giận, nhưng cũng đặt quả một hào và nói tên tuổi để xem lão ta nói láo đến đâu.

Sau khi khấn khứa gieo quẻ, sờ soạng mấy đồng trinh trong cái đĩa lá trúc, thầy bói hắng dặng hai, ba tiếng, rồi nói những câu... những câu trái ngược hẳn với lời tán tụng. Hình như bao nhiêu những quẻ xấu của thầy ta, thầy ta đem ra trút cả lên đầu người xem, từ cung bản mệnh cho đến cung, tật bệnh, nào những số này thì ngày sau đi ăn mày, nào những số bị ốm nặng, vợ sẽ bị ốm nặng, vợ sẽ chết, con sẽ chết...

Hai người đã mấy lần toan tát cho thầy bói mấy cái, nhưng người thứ ba ngăn lại thì-thầm bảo: « Cút mặc cho nó sưng mồm ». Người ấy lại đề thêm: « Vàng, chịu thầy, thầy nói rất đúng ».

Xem xong quẻ, người ấy bảo thầy bói:

— Thầy nổi tiếng quả đích đáng. Cái quẻ thầy vừa xem cho tôi hay lắm, hợp với số tử-vi của tôi lắm. Trông bộ thầy thông minh thế kia không trách được. Thưa thầy, bói thì tôi không biết nhưng tướng-số thì nhờ trời tôi cũng khá. Thầy có muốn tôi xem cho thầy không?

Thầy bói đoán chừng anh chàng muốn số lại mình đây, nhưng ăn miếng trả miếng cần gì. Và mình từ chối thì có lẽ không quán-tử, liền bằng lòng.

Người kia xem trán, xem tay, xem tai thầy bói rất cẩn thận, rồi cất giọng thông-thái nói:

— Trán cao: thông-minh lắm. Tay trái có thấp bút: khoa bảng. Ngón tay út dài quá hai đốt rưỡi ngón tay đeo nhẫn: tài hoa. Chỉ tiếc trời xanh ghen ghét kẻ có đại tài, chứ nếu thầy không mù thì đã trạng-nguyên, bạng-nhơn rồi, hay ít ra cũng làm đến tuần-phủ, tổng-đốc chứ chẳng chơi...

Lòng tự-phụ ngàn ngạt bốc như muốn đưa thầy bói bay bổng lên trần nhà. Thầy hồi hận, hồi hận quá về cái quẻ bói ác nghiệt của thầy. Ngập ngừng, thầy nói:

— Tôi xem ra ông học rộng và thông minh lắm: biết xem cả tướng số. Trong nghề bốc-phê chúng tôi nhiều khi hấp-tấp quá cũng nhầm, vậy ông để tôi xem lại.

Tức thì thầy bói trịnh trọng gieo tiền, rồi thầy thốt ra một quẻ... một quẻ trái ngược hẳn với quẻ trước. Hình như bao nhiêu những điều hay nhất thầy biết, hãy dồn cả ra để tạ lại tấm ơn tri-nghộ của người xem bói.

Thầy còn nói, còn nói nhiều, nếu ba dịp cười không làm lấp tiếng thầy. Ông thầy tướng-tạm thời liền để cho cái lòng căm tức của mình bùng lên, cái lòng căm tức mà người ấy đã cố đè nén trong nửa giờ đồng hồ:

— Nay thầy bói! tôi không biết tướng số gì đâu. Chẳng qua tôi phỉnh thầy mấy câu hão huyền đó mà thôi. Chứ thầy là một thằng mù sống về nghề nói láo, thì còn làm nên vương tướng gì được.

Dứt lời, ba người vừa cười vừa đi ra.

Khái Hưng

Không phải một mình ông

Một viên tri phủ xem ra có ý hặc hặc với các nhà viết báo lắm.

Một hôm, trong một bữa tiệc tiễn hành, không biết vì cơ gì, viên ấy bảo một nhà báo rằng:

— Các ông sắp được tự do ngôn luận à? Nhưng nhờ trời, cái này tôi có đã từ lâu, hiệu nghiệm lắm.

Viên ấy vừa nói vừa nắm tay, giơ chân như định đâm đá ai. Nhà báo cười rất tự nhiên đáp lại:

— Tưởng cái gì chứ cái ấy thì nhà tôi không thiếu. Vì anh bếp, anh xe và anh bồi của tôi cũng đều có cả, mà cũng hiệu nghiệm lắm thưa ngài.

L. N.

PHÒNG TRIỀN-LÂM NĂM 1935

Do hội Việt nam Mỹ thuật Kỹ nghệ tổ chức

Phòng Triền-lâm năm 1935 sẽ mở vào cuối tháng janvier. Hội sẽ nhận tại trường Cao-đẳng cũ ở phố Tràng tiền Hanoi những tác phẩm của các nhà Mỹ-thuật và Kỹ-nghệ từ 7 đến 12 janvier.

Người bày ở xa Hanoi phải có người quen ở tỉnh này để mang đồ bày lại nộp và cho tiện việc giao thiệp với ban Hội-đồng tổ chức.

Tiền lệ phải trả cho mỗi vật đưa bày, bất cứ to-nhỏ, là 0\$10.

Tiền phải trả về chỗ bày định như sau này:

Điều khắc: tượng bán thân. 0\$20
Đồ điêu khắc một chiều không quá 0m8 0.40

Tượng cả người to bằng người thật 1.00
Tượng to nhiều người 3.00
Tranh ảnh và bản vẽ kiến trúc cùng các đồ kỹ-nghệ.

từ 1m² trở lại 0\$20
từ 1m² đến 2m² 50 0.40
từ 2m² 50 đến 5m² 50. 1.00
quá 5m² 50 trở lên 5.00

Nếu đồ bày phải để trong tủ kính thì người bày phải mang tủ kính lại và phải chịu tiền chỗ bày tùy tủ to nhỏ theo như giá định về tranh ảnh và bản vẽ kiến-trúc.

Những đồ gỗ bày từng bộ (buồng ăn, buồng ngủ, v.v...) phải trả mỗi bộ 5\$00.

Các nhà Mỹ-thuật và Kỹ-nghệ không có chân trong Hội cũng có quyền bày.

Về tiền chỗ bày, nếu là Hội viên thì chỉ phải trả một nửa giá đã định trên.

Giờ nhận đồ bày:

Sáng: 8h. đến 11h.

Chiều: 2h.30 đến 5h.

Hội Việt-nam Mỹ-thuật kỹ nghệ

LAI CẢO

Nụ cười nước ngoài



Tranh không lời

TRICARBINE

CHÈ RIÊNG CHO XỬ NÓNG DỪNG

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẸN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY
Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

docteur

NGUYỄN HẢI

6, RUE DE COLOMB

(Góc ngõ Nam Ngự) — Giày nói 410

LỄ NOËL

(Thiên-Chúa giáng sinh)

Hai mươi tư tháng chạp,
Tiên thường lễ « Noël »
Là ngày Chúa cứu thế
Xuống cõi tục thấp hèn.
Đem đạo trời chi thiên,
Diu đất lũ dân đen,
Chỗ tối ra chỗ sáng,
Rửa khối óc nhơ nhem
Cho sạch thói kiêu hãnh
Cho mất tính ghét ghen.
Cho người trong bốn giông
Yêu nhau như anh em.

Nghìn chín trăm năm lễ
Từ khi Chúa qui thiên
Đàn chiến mất người đất
Ngày một sinh đảo điên —
Ma đưa đường hắc ám,
Quỉ dẫn lối bon chen,
Diễn ra trò sấu sè
Đề cướp lợi tranh quyền —
Kẻ khỏe hiệp kẻ yếu
Tàn sát dã nhiều phen,
Tuy rằng họ vẫn nhớ
Ngày sinh đức chúa hiền!

Nhiều người, tuy khác đạo,
Cũng nhân lễ thường niên
Lũ năm và lũ bảy
Lộn sông đám con chiên,
Nơi giáo đường chen chúc,
Thừa dịp đi « điếm tiên »...
No mắt xong, đói bụng,
Về lũng củng ăn đêm.
Lu bù tội suốt sáng
No phởn lại no mềm!
Kẻ trần phạm tội lỗi,
Chúa đại xá! A-men!

Tú Mỡ

TIN TỨC... MIỀN

Sân quần — Ai đi xem đánh quần tất cũng nhận rằng cứ mỗi lần quả bóng ở bên kia lưới sang bên này lưới thì người nào cũng đều đưa đầu nhìn theo quả bóng qua lại, y như lạc. Mà những người ngồi ngay ở giữa trông thẳng ra lưới thì lạc rữ hơn những người ngồi ở hai đầu. Hôm đầu quần vừa rồi có một ông hôm nào cũng đi xem mà cứ đòi ngồi ngay ở giữa, trông thẳng ra lưới. Hỏi ra mới biết đó là ông nghị Lê thành-Giai. Ông Giai đến để tập lạc cho quen. Lạ thật.

Saigon — Có tin sắp được tự do ngôn luận. Thế thì còn phải ngôn gì nữa.

Saigon — Tin trước không đúng. Chỉ mới bỏ kiểm duyệt thôi.

Phong-hóa — Thấy P.H. vì Giao-Dương như mèo vờn chuột, Dương viết thư về

phản đối, kêu Dương không phải là mèo. Dương là Dương, nghĩa là Dê. Vậy phải gọi Giao là Cọp, cho xứng.

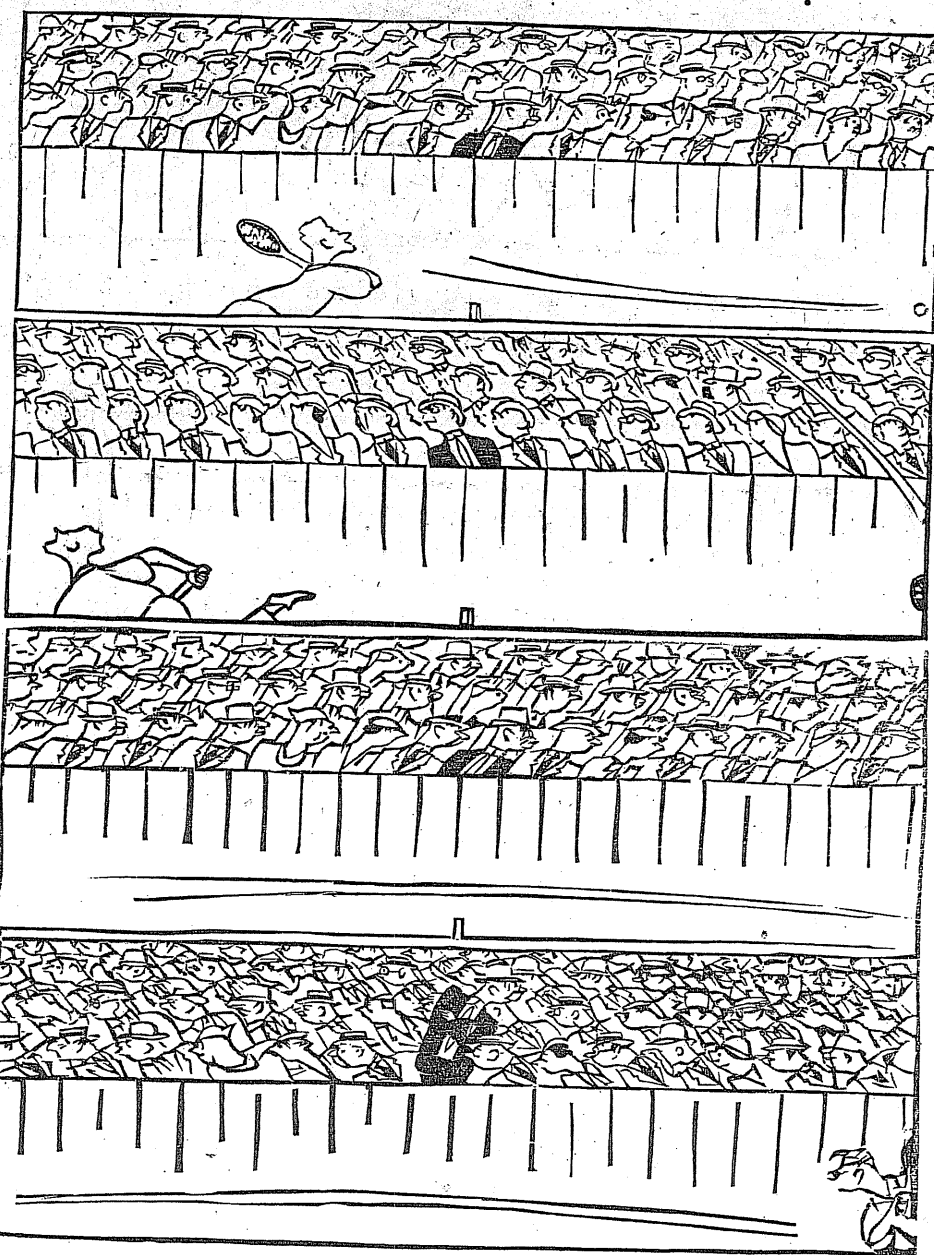
Hội-dồng chăm thi-văn-dở — Công việc hội đồng bận lắm không thể trả lời riêng từng ngài dự được.

Hội-dồng chăm thi — Mới nhận được thư các ông Tuyết Huy Hi-dinh, Thủy-thiên, v. v. hỏi hội-dồng có nhận chăm văn khôi-hải không? Hội-dồng muốn tính tao để làm việc, nên chưa giám nhận.

Hanoi — Nghe được tin này, bọn ông Tuyết Huy bất-bình cũng tổ-chức một cuộc thách. Thách trong làng khôi-hải, ai giỏi thi ra thi khôi-hải với các ông.

Bắc-kỳ — Mọi nơi gửi thư về xin chịu trước.

MỘT NGƯỜI MUỐN KHÁC THIÊN-HẠ



LE STYLOS VASTYL 32

MARCHÉ 11 C/M PLUME EN OR 18 CARATS

prix: 2\$20

Giá tiền mượn sách

1 tháng 0\$70 — 3 tháng 1\$75

6 tháng 3.50 — 12 tháng 7.00

NAM-KÝ THƯ-VIÊN

39, phố Bờ Hồ, Hanoi

TIÊU THUYẾT

CẬU TẮM-LỘ

đang in

LE STYLOS

J.M.PAILLARD N.K.

CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY VÀ ĐÓNG SÁCH

THỂ THAO

Chiều chủ-nhật, 30-12, trên sân bóng Mangin, Hội-tuyên Bắc-kỳ thua Hội-tuyên Gia-dinh một cách rất hùng-hồn. Thua năm bàn, gỡ hai. Đó là nhờ ở tài kén-tron đấu thủ của Bắc-kỳ Tổng-cục. Nhất là nhờ ở hai hậu vệ Bắc-kỳ.

Hai hậu-vệ này có cái tài làm cho mọi người phải ngạc-nhiên và nõi giận, có cái khéo đá bóng vào tận chân đấu thủ bên địch và cái sức đá bóng xa đến một thước năm mươi. Những lúc nguy-kịch thì chẳng còn ai giỏi lúng túng hơn. Bóng đưa đến tận cửa thành rồi mà họ còn đứng nhìn, mơ hồ như người đang nhắm về mèo đá bóng trong sách.

Họ lại có cái đức tính quý hóa mà không hậu-vệ nào có là : sợ bóng như chuột sợ mèo. Nhiều lần bên đối phương chân sang, quả bóng bay đến trước gôn, họ thất kinh vội tránh ra để lấy chỗ cho bóng tiến thẳng. Lăn xả vào chân đối thủ để cứu bóng hay tìm cách làm bận đối thủ là một cách tâm thường. Họ thấy bóng đến thì họ lảng hải lui, không thì chạy ra một bên, mặc cho thủ-thành đỡ.

Thủ-thành có đỡ hụt, đó là vì thủ thành tồi.

Hậu vệ, tiếng tây gọi là « arriere ». Họ hiểu nghĩa chữ arriere hơn mọi người khác. Arriere tức là người chỉ có việc đợi bóng đến thành, mà bóng mới đến chân họ thôi, thì họ giúp cho bóng vào thành mau hơn. Họ lại có hai việc quan trọng đáng kể nữa : là làm rối mắt thủ-thành và hất bóng cho thủ thành đá ra nữa.

Vậy Hội-tuyên Bắc-kỳ thua là do công-nghiệp của hai hậu-vệ. Nhưng như trên đã nói, cũng nhờ ở sự kén-tron của Tổng-cục Bắc-kỳ.

Còn Trương và Bình, vì sự đối đãi lãnh đạm của Tổng-cục, không dự cuộc tranh đấu. Căn gì? Tức khác Tổng-cục lôi anh A với anh B vào, hay lôi anh X anh Y vào cũng vậy. Họ không biết làm hậu-vệ, họ đá bóng như anh chàng ngái ngủ, đó là lỗi ở họ việc gì Tổng-cục phải quan tâm.

Việc mà Tổng-cục để tâm đến là việc quan trọng, to tát hơn nhiều : lo cho nhiều người vào xem, thu cho rõ nhiều tiền. T. C. có giàu thì mới là một Tổng-cục thể-thao chứ.

Còn sấn sóc đến đấu-thủ, gìn giữ khuyến khích đấu-thủ, chăm nom họ khi họ bị đau yếu hay bị thương, hay cắt đặt đấu thủ cho cẩn thận, tuy đó là công việc một Tổng-cục thể-thao thực, nhưng chỉ là công việc của Tổng-cục thể-thao bên Tây, bên Tàu, bên Saigon nào kia, chứ có phải việc của T.C.T.T. Bắc kỳ đâu?

Lêta

BIỆNH NGUY HIỂM ẤY

Đàn ông hay đàn bà sau khi khỏi bệnh lậu, giang mai hoặc mắc bệnh ấy đã lâu năm mà thấy trong mình mệt mỏi, đau ngang lưng (bại thận) mờ mắt, ù tai, mộng tinh, rất thịt, tiêu tiện vàng, đục, có vẩn (filaments) ướt qui đầu và như kiến đốt ở trong. Nếu không dùng : thuốc số 12 và 22 của bản hiệu, nói cả quyết rằng : mang bệnh suốt đời. — Thực là hai thứ thuốc hiếm có. Ai có bệnh nên lại mà dùng, sẽ biết sự hiệu nghiệm của hai môn thuốc này. Số 12 giá 0\$60. Số 22 giá 1\$00.

LÊ HUY PHẠCH 12, Route Sinh Tu, Hanoi

Đại lý. — SAIGON, Dương Văn Vy, 109, Rue Despagne. — VINH, Nguyễn Luận, 59, Rue de la Gare. — HAIPHONG, Nam Tân, 82, Bonnal.

Xin xem trang
sau cùng

THUỐC NỖ HIỆU :

CHEDDITE

DÙNG VỀ VIỆC BẮN MỎ, HANG ĐÁ
Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HÃNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
CỦA HIỆU THUỐC NỖ: CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phủ Xá — Bắc Kỳ
Buồng giấy: 5, Bd Bobillot à Hanoi
GIẤY NÓI: 73

Ở xa biên thư về thương lượng

VIỆC

PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và
đỡ tốn tiền, nên bàn trước với ông TRẦN-
ĐÌNH-TRÚC Luật khoa cử nhân một
nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm.
(Việc kiện cáo, mua bán, chia của v.v.)

Số 5, Hàng Gia cũ. Rue des Cuirs — Hanoi
(CẠNH BÃI CHỢ HÀNG GIA CŨ)
Buổi tối cùng tiếp khách từ 8 đến 9 giờ.

MAISON

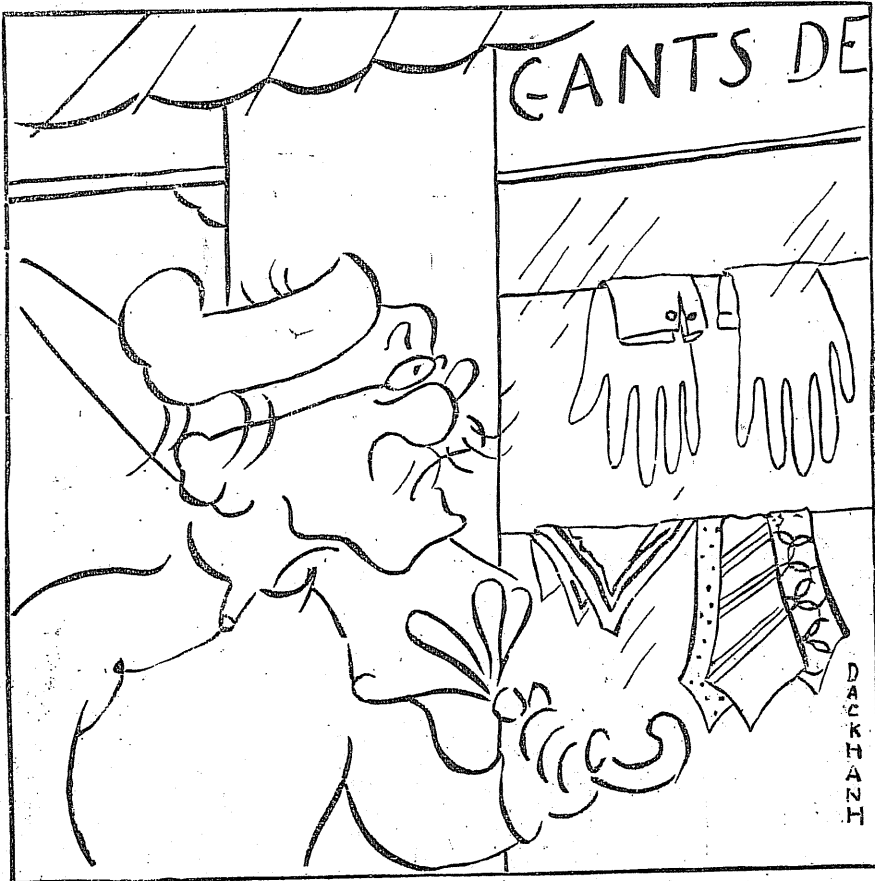
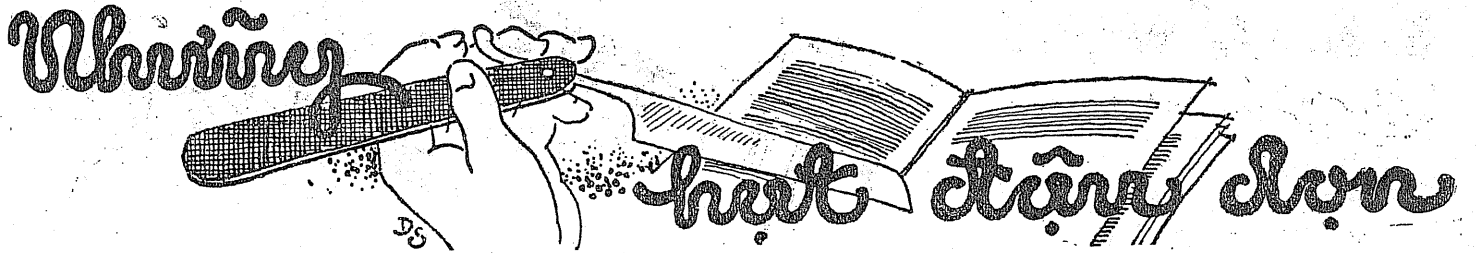
NHUAN-OC

ARCHITECTURE

(Avant-Métré et métré définitif)

Mười bảy năm chuyên
vẽ kiêu nhà theo luật
vệ - sinh thành phố
Hanoi. Đã có bốn trăm
kiểu nhà của bản-số vẽ,
mà đã xây tại Hanoi và
các tỉnh xin tính giá bạ

Siège : 168, Rue Lê-Lợi, Hanoi
Succursales: 63, A M^e Joffre, Thanh-Hoá



LÝ TOÉT. — Hừ! bit tất tay ai mà ngón dài thế kia?

Trái tim lạ

Khoa học phổ thông số 8, bài «*Giương võ bình tan*»: «... *Bông trái tim chàng lão-đào, quận đau, hình như đang bị muôn ngàn mũi kim châm chích...*»

Thì ra trái tim cái anh chàng này vừa là người say rượu, lại vừa là cái dạ dày!

Du dương quá

Sài-thành số 48, «*Mảnh lòng tan nát*»:

«... *Lâu lâu, một luồng gió thổi tới họa với những tiếng thở của nàng, tạo thành một khúc âm nhạc rất du dương...*»

Du dương đến nỗi không ai nghe thấy gì cả!

Sao mà sợ?

Cùng Bạn số 10 «*Làm thế nào diễn chủ phục nghiệp*»: «— *Phá sản! phá sản! thì hành! phát mại ôi! những tiếng ấy hiện nó ghê gớm làm sao!*»

Phá sản, phát mại, là những tiếng ghê gớm thì còn có lẽ, chứ đến «*thi-hành*» mà cũng ghê gớm nốt thì tác giả thật là yếu bóng vía!

Tàu thủy hay ô-tô

T.B.T.V. số 5317, «*Sóng gió Thái-bình dương*»:

«... *Ô hay! biển Thái-bình làm gì có sóng gió? Chắc tàu hồng một bánh xe cao-su nên đi chọc chà chọc chạch đấy thôi...*»

Tàu có bánh xe cao-su, lại đi chọc chà chọc chạch, thì cái tàu ấy hẳn là cái ô-tô Phóng-hóa mất rồi!

Lơ lửng

Thanh-ngệ-Tĩnh số 20 «*Đời xuân-xanh*»:

«*Thiếu-niên Việt-Nam cũng là đem một cái đời bông lông, trên không đến trời, dưới không đến đất...*»

Mà lại sinh con đẻ cái... thiếu-niên Việt-Nam có họa là bèo.

Màu da Long-giang số 1, «*Đêm Saigon*»:

«... *Người ta nhận rõ trong ngăn phòng chật hẹp ấy đủ hạng người của các màu da như annam, tây, khách trú...*»

Nếu vậy, khách trú da vàng, Tây da trắng, Annam da đen, còn tác-giả chắc hẳn là... da đỏ...

Thế mà không chết

Nhật-tân số 68 «*Bá cáo việc riêng*»:

«... *Một nụ cười tươi như hoa nở trên cặp môi hồng chằm hết câu truyện — bàng hoàng như bỏ quên cái trái tim trong bàn tay ngọc.*»

Thế mà không chết, thật là một sự lạ!

NHÁT ĐAO CAO

Đi hay đánh

Nhân-loại số 9, bài «*Dàn Hà-tĩnh trong mùa lạnh này*»:

«... *Chinh-phủ Nam-triều đã lập lên ban cứu-lễ và chinh đức Bảo-dại mới rồi cũng thân chinh đi xem xét miền ấy...*»

Thân chinh nghĩa là tự cầm quân ra trận, đây đức Bảo-dại thân hành xem xét miền ấy, chứ dân bị nạn Hà-tĩnh có tội gì mà vua phải thân chinh?

Tiếng hư-danh

Cũng trong bài ấy:

«... *Nên rộng tâm thêm để cái tiếng «*làm việc nghĩa*» không là một tiếng hư danh...*»

Danh nghĩa là tiếng rỗng, nói tiếng hư danh thì khác nào như nói đường huyết lộ hay đồ khi-cu!

ĐẶNG BA LÊN

ĐAN BA ĐẸP TÂN
THỜI AI CŨNG
DÙNG KEM
PHÂN SÁP
SA PHÔNG
TOKALON



AGENTS MARON
ROCHAT ET C^{ie} 45
B^d GAMBETTA
HANOI

MAISON TOKALON
PARIS - SOCIÉTÉ
AFRIQUE
3, RUE RICHER
PARIS

TOKALON

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BÀN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-ba Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG DÉCEMBRE 1934

Mở ngày thứ bảy 29 Décembre 1934, hồi 9 giờ 30 sáng tại sở Tổng-Cục ở số 32 phố Paul-Bert, Hanoi do ông Long chủ-tọa, ông Le-hong-Tiêm và ông Nguyen-van-Ky dự-tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ.

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại	
17.859	Lần mở trước : Hoàn vốn bội phần Không được dự cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.		
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn		
596-B	M. Zenanadin, Pnompenh, đã đóng 42\$50 lĩnh về.	500\$	
3.093-2	M. Tran huy Sinh, Haiphong, đã đóng 16\$00 lĩnh về	200\$	
3.093-3	M. Pham van Rang, Pnompenh, đã đóng 16\$00 lĩnh về	200\$	
3.093-4	Mme Võ thị Tư, Giadinh, đã đóng 16\$00, lĩnh về.	200\$	
7.555	M. Odan, Cholon đã đóng 25\$00, lĩnh về.	500\$	
11.099	Mme Nguyễn thị Sang, Tân An, đã đóng 9\$00, lĩnh về	200\$	
14.185	Mme Trần thị Cam Tuyên, Dong Hới, đã đóng 7\$00, lĩnh về	200\$	
17.926	M. Nguyễn van Phuong, Hanoi, đã đóng 5\$00, lĩnh về	200\$	
26.339	Mme Nguyễn thị Be, Hanoi, đã đóng 2\$00, lĩnh về.	200\$	
27.729	M Nguyễn trung Nghĩa, Rach gia, đã đóng 1\$00 lĩnh về	200\$	
	Lần mở thứ ba: khởi phải đóng tiền tháng		
	Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất:		
367	M. Couadou, Saigon, đã đóng 85\$00.	534\$ 00	1000 \$
3.774-B	Mme Nguyễn thị Thiết, Tân an, đã đóng 37\$50.	265\$ 00	500 \$
13.356	M. Nguyễn thanh Thu, Saigon, đã đóng 8\$00.	103\$ 20	200 \$
20.042	M. Van phung Cau, Nhatrang, đã đóng 4\$	101\$ 60	200 \$
22.568	M. Nguyễn huu Tai, Phan Rang đã đóng 3\$,	101\$ 20	200 \$
26.147	M. Vo van Lap, Sadee, đã đóng 2\$	100\$ 80	200 \$
27.893	M. Hoang Bich, Doluong (Nghệ-an), đã đóng 2\$50	251\$ 00	500 \$

Những phiếu sau này : 596-A, 3.093, 1.3093 - 5.20, 575, 23.066, 3.774-A, 8.282, 9.301, 15.405 không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ tư 30 Janvier 1935, tại sở Quản-lý Cochinchine-Cambodge, 68, Đường Charner, Saigon.

Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Janvier 1935 định là :

5.000 \$	cho những phiếu 1000 \$ vốn
2.500 \$	» 500 \$ »
1.000 \$	» 200 \$ »



MÙA RẾT NĂM NAY

NÊN ĐẾN HIỆU

CỤ CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Mua áo Pull'over laine, vì là một hiệu đã từng kinh nghiệm trong mười năm về nghề dệt áo laine. Áo Pull'over CỤ CHUNG làm toàn laine tốt, bền, giá phải chăng. Các ngài sẽ nhận ra rằng, không hiệu nào có những kiểu áo đẹp như CỤ CHUNG.

BƯC THU NÊN ĐỌC

Dương-Son, le 28 Aout 1933

Monsieur LÊ-LÂM, chargé de l'École de Dương-Son Faifo à Monsieur NAM THIÊN-ĐƯỜNG, Médecin à Hanoi

Thưa ngài, tôi chuyên nghề lao tâm, tinh thần hao tổn, khí huyết suy kém, ăn ngủ ít, hay nhọc mệt, đau lưng, đau mình, tê chân, mỗi gối, tình dục kém, thân thể gầy còm, tôi đã dùng hết các thuốc tây, thuốc tàu, thuốc ta, mà chẳng công hiệu gì cả, từ khi tôi dùng thứ thuốc «Bách-bổ-thiết-huyết số 25» của ngài, (giá 1\$50) thì thấy trong mình khỏe mạnh, tinh thần thịnh vượng, khỏi hết các bệnh, thực là thứ thuốc rất quý, tôi đã giới thiệu cho nhiều người dùng thứ thuốc ấy, mà đều được công hiệu cả. Vậy có mấy lời cảm tạ ơn ngài đã có công nghiên cứu chế ra món thuốc rất quý ấy.

Kính thư LÊ-LÂM

Xin giới thiệu : thuốc này có bán tại Nam thiên-Đường, 46 phố Phúc-kiến Hanoi Mai-Linh 62, Cầu đất Haiphong, Chi điểm 110 phố Khách-Namđinh, Tân-phúc-Hòa, 80 phố Ninh-xá, Bắc ninh, Rạng Đông Việt tri, Bảo hưng Long Phú thọ, Nguyễn Long Ninh binh, Vĩnh hưng Tường Vinh, Vĩnh trường Huế, Thanh Thanh 88 Pellerin Saigon và các đại lý khắp các tỉnh xứ Đông dương

PHI-YỄN

GUỐC TÂN THỜI

NHÀ CHẾ-TẠO :

PHÚC-LONG, 43, rue des Graines

(HÀNG ĐẬU) HANOI Téléphone 251

PHỤ-NỮ NƯỚC TA VỚI SỰ :

Mơ mang Thương-nghiệp

Muốn cho tiện việc tiếp khách hàng ở Cảng, bản hiệu có mở thêm một chi điểm TẠI XUYỀN ở hãng buôn Thái Bình Dương, số 159, phố Paul Doumer Haiphong. Vậy qui bà, qui cô ở Haiphong có cần may áo hay đặt hàng thêu, xin cứ đến chi điểm Tại Xuyên. Công việc đo cắt do Mme Ánh Tuyết, quản lý Hãng Thái Bình Dương, trông nom cũng được cẩn thận như bản hiệu nữ chủ nhân Mme Lê Vũ Thái tại số 16 Hàng Da, Hanoi.

COMPTOIR DE PETITES INDUSTRIES TAI XUYỀN

Chuyên môn may áo tân thời Lemur và các lối hợp thời trang khác
16, Hàng Da, 16, Hanoi — Số, 159 Paul Doumer, Haiphong



SỮA NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỌC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân
● ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên ●



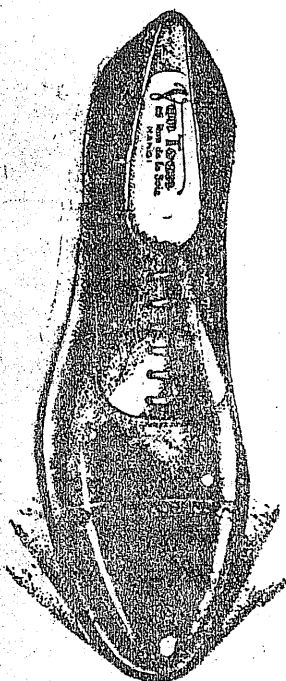
NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hồi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiều ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. GIẤY ĐO CHÂN xin tùy kiểu tính giá phải chăng.



SẮP RA

Báo NGÀY NAY

của TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

Thẻ tài khác hẳn các báo ta hiện có — 16 trang, in đẹp, rất nhiều ảnh

Các bạn chờ xem và dự vào :

HAI CUỘC THI CỦA NGÀY NAY TỔ CHỨC

1. Cuộc thi chọn ảnh đẹp trong Ngày Nay — Thẻ lệ : Các bạn cứ tùy thích của mình chọn trong các ảnh đăng ở 6 số báo đầu lấy 10 ảnh và xếp thứ tự 1, 2, 3,... cho đến 10 và biên vào lá phiếu đăng trong báo, cắt lá phiếu ấy gửi đến nhà báo.

(Bất cứ ảnh nào trong 6 số báo đầu đều có chưa dấu riêng).

Bản báo sẽ do những phiếu gửi đến làm một cái bảng kiểu mẫu về thứ tự nhất, nhì các ảnh. Thứ tự trong phiếu của người dự thi nào mà đúng thứ tự trong bản kiểu mẫu nhiều hơn hết là được nhất.

10 Giải thưởng :

Giải nhất ... 15\$00 — Giải nhì... 10\$00 — Giải ba đến giải mười : một năm báo NGÀY NAY, hoặc một năm báo PHONG HÓA, hoặc sách của ĐỜI NAY xuất bản, đáng giá 3\$00.



2. Cuộc thi gửi ảnh đẹp về Ngày Nay — Thẻ lệ : Gửi về cho bản báo một hay nhiều bức ảnh mà các bạn đã chụp hay sưu tầm được. In lớn hơn khổ 9x12. Nếu nhỏ hơn 9x12 phải kèm thêm tấm kính. Mỗi ảnh có vài lời chú dẫn vắn tắt nói về nơi và cảnh đã chụp.

Bản báo có quyền đăng những ảnh ấy vào NGÀY NAY, và sẽ cử ra một ban để định thưởng. Ảnh nào in lên báo sẽ đề tên người gửi.

Hạn dự thi đến 20 Juillet 1935

15 Giải thưởng :

5 giải : về ảnh có mỹ thuật nhất, bất cứ chụp người, vật hay cảnh.

Giải nhất : 15\$00 — Giải nhì : 10\$00 — Giải ba, tư, năm : một năm báo Ngày Nay hay Phong Hóa

5 giải : về ảnh có giá trị chứng xác về một sự gì (nghề nghiệp, phong tục, nhà cửa, lối ăn mặc, lễ bái, vắn vắn...)

Giải nhất : 15\$00 — Giải nhì : 10\$00 — Giải ba, tư, năm : một năm báo Ngày Nay hay Phong Hóa

5 giải : về ảnh có tinh thần, linh hoạt, lạ hay ngộ nghĩnh nhất.

Giải nhất : 15\$00 — Giải nhì : 10\$00 — Giải ba, tư, năm : một năm báo Ngày Nay hay Phong Hóa



THƯ TỪ, NGÂN PHIẾU XIN GỬI VỀ :

M. Le Directeur du NGÀY NAY

N° 55, Rue des Vermicelles, HANOI

Bản báo có nhận được thư và ngân phiếu của nhiều bạn xa gần gửi về mua Ngày nay, theo giá đặc biệt, vậy xin cảm ơn, và gắng sức làm cho tờ báo xứng với lòng tin của các bạn.

GIÁ BÁO MỖI SỐ 0\$10

	Đông-Pháp	Pháp và thuộc địa	Ngoại quốc
Mỗi năm	3\$00	3\$50	6\$50
Nửa năm	1.60	2.00	3.50
Mua trước ngày báo ra giá đặc biệt :			
Một năm	2\$50	3\$00	6\$00

DANH SÁCH CÁC VỊ ĐÃ MUA NĂM

1. Ng. van Mau	Phontiou (Laos)	26. Ng. huu Đình	Tourcham	51. Ng. Cung	Phan-rang	76. Lưu trong Lai	Ba-dôn
2. Lê Thân	Stung-treng	27. Ng. văn Chát	Ha-tinh	52. Ng. huu Nguyên	Saigon	77. Ng. van Lóc	Ninh-hoa
3. Phan xuân Hoa	Vientiane	28. Tran tho Ham	Kompong-speu	53. René Nhuận	Thai-binh	78. Đặng thi Lang	Lai-thieu
4. Ng. đưc Ngoc	Hoa-binh	29. Trương đ. Vy	Bac-kan	54. Ng. van Đạt	Baria	79. Trương xuân Cư	Sông-câu
5. Ng. van Thac	Hanoi	30. Vũ minh Khai	Son-tây	55. Ng. xuân Chư	Van-ly	80. Tuyền	Hanoi
6. Khanh	Hanoi	31. Ng. huu Điền	Haiphong	56. Phạm ngọc Ban	Thai-binh	81. Lê Hoàn	Hanoi
7. Đồ tri Lê	Hanoi	32. Khoat dit Cầu Ca	Thanh-hoa	57. Ng. van Thảo	Hanoi	82. Vũ kê Văn	Hanoi
8. Ng. huy Thuy	Hanoi	33. Trương Biên	Haiduong	58. Ng. manh Bình	Hanoi	83. Trịnh văn Tài	id
9. Ng. kim Quê	Hanoi	34. Ng. thế Long	Hanoi	59. Ng. thi Tôn	Bac-ninh	84. Đồ đình Hai	id
10. Phương x. Thục	Bac-giang	35. Ngô thai Hoa	Bac-ninh	60. Ng. đình Viên	Hung-yên	85. Ngô ngọc Trương	id
11. Lê-Dương	Ninh-giang	36. Ng. manh Khoat	Hanoi	61. Ng. đình Phạm	Ha-nam	86. Trịnh huy Cường	id
12. Bưu-Mười	Đông-hoi	37. Ng. van La	Gare Đò-xa	62. Trần văn Ghênh	Hanoi	87. Trần ngọc Thường	id
13. Hoang Ba	Hue	38. Ng. huu Dương	Faifoo	63. Ngô thi Thịnh	Phu-ly	88. Hà khắc Tiều	Nam-dinh
14. Ng. duy Riêm	Phuc-yên	39. A. Dzinb	Phu-ly	64. T. van Trong	Hongkong	89. Ng. văn Cảnh	Bản yên nhàn
15. Bibliothèque	Cambodge	40. Ng. khắc Dzinb	Hanoi	65. Phạm huu Thanh	Hanam	90. Tang văn Vinh	Hanoi
16. Lê tất Tiên	Lig. Hanoi-Vinh	41. Hà đình Tinh	An-khé	66. Trương duy Kiên	Hung-yên	91. Nguyễn Phúc	Đông-mỏ
17. Lê ngọc Tung	Dalat	42. Bảo Long	Lang-son	67. Triều khắc Hàn	Thai-binh	92. Ng. ngọc Tế	Vientiane
18. Ng. đưc Thanh	Hung-yên	43. Nguyễn	Vientiane	68. Bưu Thang	Sông câu	93. Đồ-Fou	Lac-son gare
19. Ng. x. Trac	Ke sat (Haiduong)	44. Ng. Thiệp	Fleiku	69. Đoàn Tiên	Campia-port	94. Ng. huu Trí	Tây Ninh
20. Ng. gia Cát	Thai-binh	45. Hồ si Phan	Phan-rang	70. Phạm tân Khoa	Tuyên-quang	65. Ng. văn Thịnh	Thuđammot
21. Bui quý Thúc	Thai-binh	46. Lê van Diêu	Djiring	71. Lê xuân Phung	Thanh-hoa	96. Phạm văn Hữu	Việt-tri
22. Đàm van Dung	Phat-diêm	47. Trần thi Trinh	Vientiane	72. Ngô ngọc Ky	"	97. Ng. thế Khải	Binh-dinh
23. Phạm loi Vinh	Bac-quang	48. Diệp ngọc Côn	Saigon	73. Ng. dang Quát	Vinh	98. Đặng kim Thanh	Fortbayard
24. Lê Giai	Đông-hoi	49. Huỳnh diên Phu	Ba-dôn	74. Trần van Kiên	Qui-nhon		
25. Lê huy Tri	Moncay	50. Ng. duy Kiêm	Kompongpeu	75. Đồ My	Savannakhet		

(Ký sau nếu có chỗ sẽ đăng tiếp)